

PHÍA TRƯỚC

Ngòi bút của tri thức

Tinh thần của Tuổi Trẻ

Ra vào đầu tháng - Giáo dục - Văn hóa - Xã hội - Lịch sử - Kinh tế - Chính trị

Email : tapchiphiatruoc@gmail.com

Web : www.phiatruoc.net - Blog : 360.yahoo.com/tapchiphiatruoc

Photo flickr.com : ecstastic

Tài nguyên khoáng sản Việt Nam

CÁI KẾT BUỒN CHO MỘT LOẠT PHÓNG SỰ
Tham nhũng vi phạm nhân quyền

Kinh tế Việt Nam có thật sự
phục hồi

Photo : jakerome



Các bạn độc giả thân mến,

« Tháng Năm về
Biển Đông bão dữ
Vợ con những ngư phủ
quặn thắt lo âu!

Tháng Năm về
lúa chín đồng sâu
lênh láng nước
hạt thóc trên bông
nảy mầm
bùn ngấm đen bạc
của đau con xót
nước mắt theo mưa! »

Tháng Năm...Dự báo thời tiết đầu tháng cho hay mưa lớn, mùa lũ về như hằng năm nhưng sẽ có nhiều đợt nắng nóng gay gắt kéo dài! Nắng nóng lên đến 38°C-39°C.

Tháng Năm...Xã hội hừng hực nóng trong lớp vỏ chính trị vốn luôn được xem là ổn định. Khi đợt nóng thứ nhất bắt nguồn từ việc Trung Quốc phản đối bản báo cáo liên quan đến thềm lục địa mà Việt Nam trình lên LHQ chưa kết thúc, thì việc Bộ Công Thương đề cho Trung Quốc tác oai tác quái trên trang web hợp tác kinh tế Việt-Trung đã làm giới trí thức phẫn nộ. Đợt nóng kéo dài nhất có lẽ vẫn là dự án bauxite Tây Nguyên với đỉnh điểm là những cuộc thảo luận và phát biểu của các đại biểu Quốc hội trước vấn đề này...

« Gió thổi đầy nắng thế đầy không vui đây »... Bức xúc của xã hội cứ dâng dần theo tỉ lệ nghịch của sự thất vọng đối với chính quyền.

« Màu nắng hay là màu mắt em »

Nắng long lanh, rung rinh như đôi mắt em khi trầm ngâm ngời mơ mộng hay khi phát hiện một điều gì lý thú ! Như đôi mắt em đang kiểm tìm qua những tia nắng dĩ vãng xưa...nắng tháng Năm, nắng của « nỗi nhớ không mang tên »...về thời xa xưa oanh liệt... Nắng thì thầm em nghe sức nóng của nắng khi tức giận, sức căng của xã hội khi lòng dân phẫn nộ... Nắng nóng dài thì mưa ắt sẽ to, lòng dân phẫn nộ kéo dài thì ắt sẽ có biến...nắng dịu dàng thấp thêm ánh sáng niềm tin trong mắt em về một sự thay đổi gần kề...

Tháng Năm...

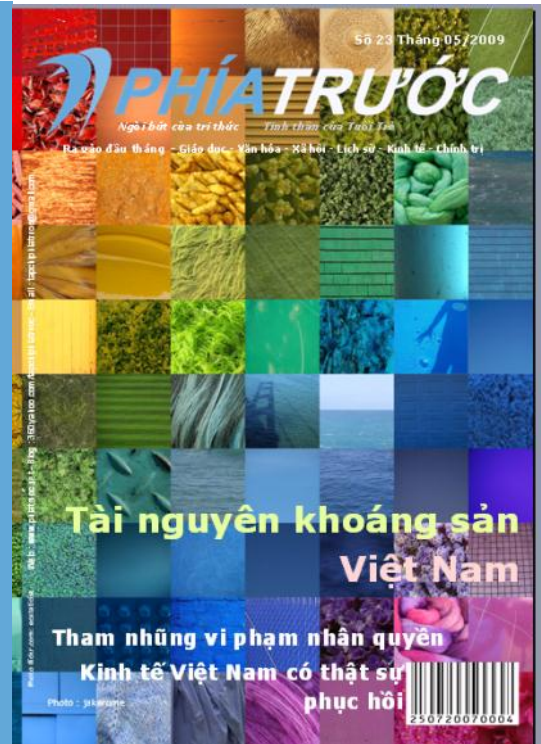
Ban Biên Tập Tạp Chí Phía Trước
Tháng 5/2009



Chú thích

Những phần trong ngoặc kép trích dẫn lần lượt từ : bài thơ « Niềm tin Tháng Năm » của HươngDai (http://my.opera.com/Huongdai_lov), bài hát « Còn yêu nhau thì về Buôn Mê Thuột » của tác giả Nguyễn Cường, bài hát « Nắng thủy tinh » của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn,

Photo: <http://www.vietbalo.vn>



TẠP CHÍ PHÍA TRƯỚC

Web : www.phiatruoc.net

Blog : 360.yahoo.com/tapchiphiatruoc

BAN BIÊN TẬP

**Bảo Trâm-Khương Duy-Thiên
Sầu-Võ Thụy Như-Phan Thái
Dương-Việt Quốc**

THIẾT KẾ TRÌNH BÀY

Hậu Phú, Khương Duy, Tín Nghĩa

CỘNG TÁC VIÊN

Billy-Đông A-Elbi

QUẢNG CÁO

Quốc Bình-Chinh Nhân

WEBSITE

Kế Vũ

Châu Mỹ

Tap Chi Phia Truoc c/o Phu Nguyen
PO Box 462220 Escondido, CA
92046 USA

Châu Âu, Châu Á

Tap Chi Phia Truoc 10 rue Louis Rossel
35000 Rennes FRANCE

Sự thật chưa hẳn là những gì tận mắt chứng kiến

Mục lục

Kinh tế VN có thật sự phục hồi ? Tổng quan kinh tế học Keynes (kỳ 2) Tham nhũng là vi phạm nhân quyền Phần 1: Tham nhũng là gì?	Kinh tế Chính trị	4 - 10
Xin đừng “dzô” nữa, bạn trẻ ơi (Kỳ 2) Vài nét về họ tên của người Việt Nam kỳ 2 : Họ của người Việt Nam	Văn hóa	11 - 15
Lãng phí tài nguyên—đất bỏ hoang Cái kết buồn cho một loạt phóng sự (hậu trường phóng viên xung quanh dự án bê-xít Tây Nguyên) Tài nguyên thiên nhiên—ai làm giàu?	Tiêu điểm	16 - 24
Điểm tin tháng 5 Bạn có biết: Reporter High-Tech	Chuyên mục	25 - 32



Sự thật chưa hẳn là những gì tận mắt chứng kiến

KINH TẾ VIỆT NAM CÓ THỰC SỰ PHỤC HỒI ?

Một số ý kiến gần đây cho rằng, nền kinh tế Việt Nam đang có những dấu hiệu phục hồi khả quan. Tuy nhiên, để đánh giá tình hình một cách chính xác hơn, cần xem xét lại những yếu tố cấu thành nó, và liệu rằng, những đánh giá đó có chính xác hay không.

Thị trường chứng khoán Việt Nam, có thể nói là một trong những thị trường chứng khoán tệ nhất Châu Á, và cũng tệ nhất thế giới.

Vì sao có ý kiến như thế?

Có rất nhiều nguyên nhân, và một trong những nguyên nhân mà ai cũng biết là : không minh bạch thông tin.

Tất nhiên, ai đó sẽ có lý lẽ cho rằng "làm sao mà đòi hỏi công bằng thông tin trong thị trường". Điều này là không phủ nhận. Trên thế giới, ngay cả những thị trường được xem là phát triển nhất, vẫn có những giao dịch bằng các thông tin *non-public* (những thông tin chưa được phép, hoặc không được đưa ra công chúng) , nhưng vẫn đề ở chỗ là người ta "ém, xào và làm giả" thông tin chứ không phải là công bằng thông tin.

Thời gian vừa qua, VN- Index có một quãng thời gian tăng giá khá ấn tượng khi trong vòng gần hai tháng, tăng lên từ mốc đáy 235 lên sát mốc 350 điểm. Nhà đầu tư trên các sàn giao dịch rất sôi nổi, và có vẻ như các báo cáo lãi của các ngân hàng làm tăng thêm niềm tin cho các nhà đầu tư [1].

Tuy nhiên, các chỉ số về kinh tế vĩ mô về kinh tế VN 3 tháng đầu năm, chưa thực sự khả quan.

Xuất khẩu

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Ước tính tháng 3/2009, cả nước xuất khẩu 560.000 tấn gạo, nâng tổng lượng gạo xuất khẩu quý I lên hơn 1,6 triệu tấn, tăng gần 76%, đạt kim ngạch 785 triệu USD. Đây có lẽ là mặt hàng mang lại nhiều niềm vui nhất cho các nhà kinh tế khi giá gạo thế giới vẫn ở mức cao, nhưng các mặt hàng phân bón và vật tư nông nghiệp lại giảm 50%.

Và ngạc nhiên là, các sản phẩm vàng và đá quý xuất khẩu tăng

5000%.

Tuy nhiên, các mặt hàng chủ lực của Việt Nam, bao gồm các sản phẩm dệt may, giày dép và gỗ đều đã giảm hoặc không tăng.

Theo Bộ Công thương, kim ngạch xuất khẩu dệt may trong quý I đạt 1,903 tỉ USD, tương ứng với 99,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Tương tự ngành da giày, kim ngạch xuất khẩu trong quý I chỉ đạt 915 triệu USD, bằng 89,2% so với cùng kỳ năm 2008. [2]

Doanh thu từ xuất khẩu giày dép của Việt Nam trong 3 tháng đầu năm này giảm 10,8% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống 915 triệu USD.

Theo Hiệp hội Da giày Việt Nam, đây là lần đầu tiên kể từ 7 năm nay, doanh thu xuất khẩu giày dép của VN giảm vào quý I.

Trong quý I/2008, Việt Nam đã thu được trên 1,02 tỷ USD từ xuất khẩu giày dép các loại, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước đó.

Nguyên nhân XK giảm sút trong quý I năm nay là do nhu cầu giảm từ các khách hàng nước ngoài, nhất là Mỹ và các nước châu Âu, bởi khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Thu hút đầu tư

Theo báo cáo mới nhất của Bộ Kế hoạch - đầu tư, số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong ba tháng qua được cấp phép vào VN chỉ đạt 2,17 tỉ USD, giảm tới 70% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2008.

Cụ thể, trong quý 1-2009, VN có 93 dự án được cấp phép, cộng với 34 lượt dự án tăng vốn, tổng FDI cả nước đạt 6 tỉ USD, giảm 40% so với cùng kỳ 2008. GDP trong quý I được công bố tăng 3,1%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước (7,4%) [3].

Vì thế, chúng ta cần phải thận

trọng khi nhận định nền kinh tế đã thoát khủng hoảng hay chưa, hay chỉ là sự hưng phấn nhất thời của các nhà đầu tư khi các phương tiện truyền thông liên tục đưa các thông tin khả quan về nền kinh tế mà quên (hay giấu?) các thông tin xấu.

Vậy thì thị trường chứng khoán tăng lên liên tục liệu có phải là một chỉ báo tăng trưởng thật sự của nền kinh tế?

Lạm phát có còn đáng lo hay không?

Việt Nam từ đầu năm đến nay, lạm phát đang âm ỉ tăng từng tháng. Không cần phải có kiến thức kinh tế, bạn chỉ cần nhìn giá cả các mặt hàng sử dụng hàng ngày, nó đang tăng lên từ từ đấy. Điện, nước, sữa , các mặt hàng thực phẩm...đang làm đau đầu các bà nội trợ từng ngày. Tỷ suất VND/USD đang trượt giá liên tục kể từ cuối năm 2008.

Ngày 24/3, Việt Nam công bố tỷ lệ lạm phát quý I/2009 đạt gần 14,5% so với cùng kỳ năm ngoái do giá tiêu dùng tiếp tục giảm từ độ cao kỷ lục năm 2008.

Lạm phát 14,47% chủ yếu do giá thực phẩm tăng mạnh. Theo Tổng cục Thống kê (TCTK), quý I/2009, giá thực phẩm tăng hơn 22% so với cùng kỳ năm ngoái.

Nếu nhìn về năm ngoái, ta thấy kinh tế Việt Nam tăng trưởng quá nóng với tỷ lệ lạm phát cao kỷ lục 28,3% vào tháng 8.

Nhưng do cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế lan tới Việt Nam, chính phủ phải thay đổi trọng tâm chính sách. Cuối năm ngoái, Ngân hàng Nhà nước đã có những biện pháp như hạ lãi suất và hạ giá đồng nội tệ.

TCTK cho biết trong quý I năm nay, giá vật liệu xây dựng và nhà đất tăng 5,25% so với cùng kỳ năm ngoái.

Giá đồ uống và thuốc lá tăng 13,31% trong quý 1 và 0,35%

vào tháng 3 so với tháng 2.

Chỉ số giá tiêu dùng đang tăng chóng mặt, do NN không dám công bố công khai mà thôi. (tham khảo ở đây [4]).

Giải ngân

Tính đến ngày 26/3/2009, số tiền giải ngân hưởng chế độ ưu đãi lãi suất 4% đã lên đến gần 178.722 tỷ đồng, tới nay là 220.000 tỷ... và qua đó, nó gián tiếp giữ lại 1 lượng tiền khá lớn trong dân.

Vì sao tôi không nói trực tiếp?

Thật ra, đây cũng là 1 cái bánh vẽ của nhà nước mà thôi. Gói kích cầu này là gói kích cầu lãi suất, và Nhà nước chẳng phải bỏ 1 đồng nào đưa vào thị trường cả, điều này làm người ta nhầm tưởng chính phủ VN đang tung tiền cứu thị trường. Chẳng qua là Nhà nước giảm thuế cho các doanh nghiệp mà thôi, nhưng thị trường tăng người ta còn mừng, thị trường giảm, thậm chí lỗ quá nặng thì giảm thuế hay miễn thuế có ý nghĩa gì (thua lỗ không phải đóng thuế), ý nghĩa duy nhất ở đây là giảm lãi suất vay mà thôi. Tuy nhiên, vẫn còn có nhiều điều cần quan tâm.

Theo ông Bùi Kiến Thành, chuyên gia tài chính cao cấp, con số 220.000 tỷ đồng vốn cho vay đã giải ngân sẽ tương đương 17-18% dư nợ của hệ thống ngân

hàng, nhưng số liệu của Ngân hàng Nhà nước cho thấy tổng dư nợ chỉ tăng thêm hơn 2%, vẫn để tiền đi đâu và đảo nợ cần phải được quan tâm [5].

Sự quản lý không chặt về thị trường

Quay trở lại TTCK, có nhiều ý kiến cho rằng, TTCK VN "bé xíu như cái lỗ mũi", và các quỹ đầu tư dễ dàng thao túng thị trường. Ông Vũ Bằng, Chủ tịch UBCKNN đã từng thừa nhận, 1 trong các yếu điểm chí tử của chúng ta là không thể quản lý được các quỹ này.

Các cuộc bút phá cũng như tuột dốc thảm hại, nguyên nhân chủ yếu cũng do các quỹ này chuyển tiền vào TTCK dưới dạng đầu tư hoặc rút vốn đồng loạt trong thời gian vừa qua.

Điều này càng khiến hoạt động đầu tư trên thị trường qua dạng đầu cơ càng thêm rủi ro.

Còn về các ngành nghề trong TTCK, lợi ích của các nhóm cục bộ thể hiện rất rõ.

Rất nhiều các công ty có cổ phần Nhà nước đang niêm yết trên cả hai sàn HOSE và HASTC, và rất nhiều trong số đó là các công ty con của các tập đoàn nhà nước. Điều này có thể làm lo ngại rất nhiều cho các nhà kinh tế, có thể gây lũng đoạn thị trường.

Chính các nhóm lợi ích kinh tế có thể tác động nhiều vào sự phân bổ nguồn vốn của nhà nước và qua đó, "kích cầu" những mặt nào mà họ muốn.

Có thể nói, ở VN, kinh tế và chứng khoán phụ thuộc vào trời, mà trời là ai? Là nhà nước. Khi Nhà nước nói kích cái gì, cứu cái gì thì cái đó sẽ lên, sẽ sống.

Mà dân thì chơi với trời đâu có được.

Khủng hoảng kinh tế nổ ra, có ngành ít ảnh hưởng, có ngành nhiều, nhưng nhìn chung, nền Kinh tế VN ta suy giảm khá rõ rệt, do ảnh hưởng của Thế giới có, mà do nội tại yếu kém cũng có.

Elbi

Tham Khảo

[1] <http://cafef.vn/20090412014626936CA34/tphcm-mot-so-ngan-hang-bao-cao-ket-qua-kha-quan.chn>

[2] http://vneconomy.vn/Download.aspx?ID=42&file=/Images/VanBan_ThongKe/XNK%20thang%202-2009.xls

[3] <http://www.tuoitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=308021&ChannelID=11>

[4] [http://vneconomy.vn/Download.aspx?ID=45&file=/Images/VanBan_ThongKe/Thang_3\[1\].2009.xls](http://vneconomy.vn/Download.aspx?ID=45&file=/Images/VanBan_ThongKe/Thang_3[1].2009.xls)

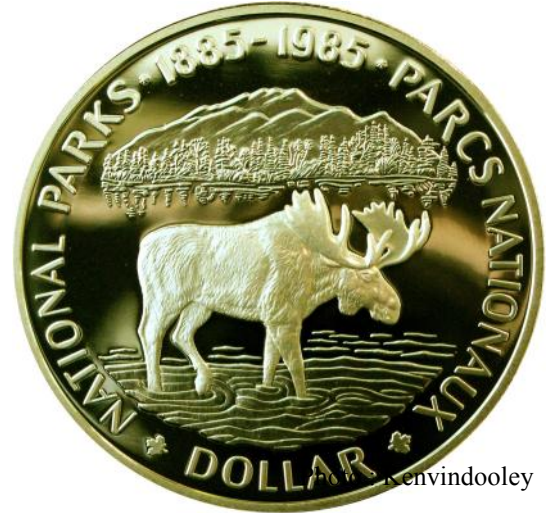
[5] <http://vnexpress.net/GL/Kinh-doanh/2009/04/3BA0E164/>



Photo : JanneM

TCPT số 21 đã giới thiệu một cách khái quát sự ra đời và nội dung chủ yếu của kinh tế học Keynes. Ở số báo này, các bạn độc giả sẽ khám phá những thăng trầm của chủ nghĩa Keynes trong việc tìm kiếm giải pháp khủng hoảng kinh tế trong tương quan so sánh với các chủ thuyết khác.

Tổng quan kinh tế học Keynes (kỳ II)



Milton Friedman chỉ trích khuynh hướng Keynes

Tất nhiên, chủ nghĩa Keynes cũng bị phê bình, chủ yếu đến từ những người bảo thủ-những người không ưa ý tưởng chính phủ có thể đảm nhận một vai trò có lợi trong nền kinh tế. Một trong những người chỉ trích nhiều nhất là Milton Friedman. Mặc dù ông chấp nhận định nghĩa của Keynes về cuộc khủng hoảng kinh tế ngắn hạn, ông bác bỏ giải pháp đưa ra. Chính phủ nên ngừng can thiệp vào vấn đề mở rộng hoặc ký kết hợp đồng cung ứng tiền tệ (*the money supply*), ông lập luận. Điều đó sẽ giữ cho cung ứng tiền tệ ổn định, mở rộng nó ở mức độ không đáng kể mỗi năm nhằm mục đích duy nhất là giúp cho sự tăng trưởng của nền kinh tế và một số yếu tố cơ bản khác. Lạm phát, thất nghiệp và sản xuất sẽ điều chỉnh mình theo nhu cầu thị trường. Chính sách này có tên là chủ nghĩa tiền tệ (*monetarism*).

Trong thập niên 70, chủ nghĩa tiền tệ đạt đến đỉnh cao của nó, trở nên phổ biến giữa các nhà kinh tế theo khuynh hướng bảo thủ. Tuy nhiên, ngày nay, Friedman gần như lạc lõng trong các nhà kinh tế hàng đầu với niềm tin rằng điều đó chứa đựng một giá trị xứng đáng nào đó. Chủ nghĩa tiền tệ đã được thử nghiệm tại Vương quốc Anh trong thập niên 80 và nó minh chứng cho một tai họa. Với gần bảy năm, Ngân hàng Anh đã cố gắng hết mình để làm cho nó hoạt động được. Theo lý thuyết tiền tệ, đúng ra kinh tế nước Anh đạt được mức lạm phát thấp, sự ổn định

cao. Nhưng thực tế đã không như vậy. Nền kinh tế chìm trong cuộc khủng hoảng rất sâu, mặc dù những chỉ số kinh tế quan trọng có lúc lên, lúc xuống. Mặc dù mức lạm phát đã hạ xuống, cái giá của nó là tỷ lệ thất nghiệp tăng, từ 5,4 lên 11,8 phần trăm. Giữa 1979 và 1984, sản lượng sản xuất giảm xuống 10 phần trăm, đầu tư cho sản xuất giảm xuống 30 phần trăm. Cuối cùng, Ngân hàng Anh, dưới áp lực quá lớn, buộc phải từ bỏ chủ nghĩa tiền tệ vào năm 1986. Thử nghiệm là một sự thất bại mà ngay cả khối bảo thủ nước khác không muốn lặp lại.

Cùng với Liên Hiệp Anh, Tổng Thống Reagan tuyên bố rằng nước Mỹ sẽ đi theo một chính sách tiền tệ. Tuy nhiên, điều này chỉ đơn giản là để che giấu sự thật, có nghĩa là chỉ dành cho chi tiêu công. Trong thực tế, các chính sách của chính phủ đều bị ảnh hưởng của khuynh hướng Keynes. Chính phủ mượn tiền và tiêu tiền tăng vọt trong thời Reagan, với tổng nợ quốc gia leo lên hơn 3000 tỉ đô-la lúc ông rời nhiệm sở.

Paul Volcker, chủ tịch Cục Dự Trữ Liên Bang, đã phải chống chọi với lạm phát trong cuộc khủng hoảng nặng nề của 1980-82 bằng phương cách Keynesian, cụ thể là bằng tăng lãi suất và thắt chặt cung tiền. Khi lạm phát có vẻ bị chặn đứng năm 1982, ông ta bắt ngờ giảm lãi suất cơ bản và tung cơn lũ tiền vào nền kinh tế. Vài tháng sau, nền kinh tế được sống dậy trong thời kỳ khôi phục kéo dài khoảng 7 năm. Kinh nghiệm của người Mỹ hoàn toàn theo hướng ngược lại

với người Anh. Kết quả sau đó, hầu hết các nhà kinh tế học đã bỏ qua lý thuyết tiền tệ.

Friedman cũng nổi tiếng bởi giải thuyết thứ hai, có nhiều giá trị hơn. Lý thuyết này mang tên *tỉ lệ thất nghiệp tự nhiên*, và được giải thích như sau :

Tưởng tượng một nền kinh tế nơi mà giá trị của mọi thứ đều gấp đôi. Bạn phải trả gấp đôi cho các vật dụng thiết yếu, nhưng bạn không quan tâm, vì ngân phiếu của bạn cũng lớn gấp đôi. Các nhà kinh tế gọi điều này là tính *trung dung của tiền*. Nếu lạm phát đi theo con đường như thế này, nó sẽ trở nên vô hại. Quả thật hầu hết các tổng thống sau Đệ Nhị Thế Chiến đều quyết định chấp nhận tỉ lệ lạm phát cao đồng thời với tỉ lệ thất nghiệp thấp, nên đã thúc ép Cục Dự Trữ Liên Bang (Fed) mở rộng chính sách tiền tệ. Nhưng tại sao khi Fed tăng cung tiền như vậy, 5% , thì giá tiền và lương khắp nơi cũng không tăng lên 5%? Tại sao sự *trung dung của tiền* không làm sự bơm tiền này vô nghĩa? Friedman cho rằng bởi vì công chúng đã không nhận thấy được việc cung tiền, hay ý nghĩa của nó, hoặc mức độ của nó như thế nào. Nói theo cách khác, họ không biết rằng họ nên tăng giá lên 5%. Vì vậy, khi số tiền này được bơm vào nền kinh tế, thay vì chuyển dịch sang giá trị cao hơn, nó đã được chuyển dịch qua các hoạt động kinh tế.

Dĩ nhiên là nếu các doanh nhân biết rằng 5% tăng đang đến gần, thì họ sẽ tăng giá hàng hóa lên 5%.

Bằng cách đó, họ sẽ có thể tăng lợi nhuận mà không phải làm việc vì nó. Nếu mọi người đều làm như thế này thì việc tăng cung tiền của Fed sẽ trở nên vô nghĩa – tức là thay vì tăng thêm việc làm nó chỉ có thể tăng thêm lạm phát. Friedman và những người khác cho rằng khi các doanh nhân trở nên linh hoạt hơn và hiểu rõ các hành động của Fed, họ sẽ tạo được tỉ lệ tăng giá mong chờ vào trong giá cả hàng hóa của họ. Điều này không chỉ khiến lạm phát tệ hơn, mà quốc gia còn bị mất công cụ chống tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ mà chắc chắn sẽ tăng lên. Cặp song long lạm phát và thất nghiệp sẽ tăng cùng lúc, tạo nên suy thoái kèm lạm phát.

Friedman đã chỉ ra rằng chính sách tiền tệ không thể sử dụng để trấn áp lạm phát, một trong các mục tiêu lạc quan của những người theo chủ nghĩa Keynesian không lâu sau Đệ Nhị Thế Chiến. Thay vào đó, chính sách tiền tệ có thể giữ tỉ lệ thất nghiệp ở mức 6%- tỉ lệ thông thường đạt được khi tỉ lệ lạm phát nằm trong mức mong đợi của thị trường. Friedman gọi điều này là *"tỉ lệ thất nghiệp tự nhiên"* và nó bảo vệ danh tiếng của ông. Nhưng các chính sách khuynh hướng Keynes vẫn còn hữu dụng trong việc giữ tỉ lệ thất nghiệp ở gần mức 6% có thể.

Cuộc tấn công của Robert Lucas lên khuynh hướng Keynes

Một cuộc tấn công lớn hơn lên chủ nghĩa Keynes đã đến từ Robert Lucas, người sáng lập giả thuyết *"nhân tố kì vọng"* (*rationale ex-*

pectations). Mặc dù một phương diện của giả thuyết này đã giúp mang về cho Lucas một giải Nobel năm 1995, lịch sử đã không hề tốt bụng với phần còn lại. Chính Lucas cũng đã từ bỏ nghiên cứu về *Nhân tố kì vọng* và dành thời gian hiện nay cho các vấn đề kinh tế khác, và điều đó khiến ủng hộ có được trong quá khứ hoàn toàn tiêu tan.

Nhân tố kì vọng có hai phần chính. Đầu tiên, Lucas tin rằng suy thoái sẽ tự điều chỉnh. Một khi người ta bắt đầu dự trữ tiền, sẽ cần khoảng vài quý trước khi họ nhận ra là suy thoái đang diễn ra. Điều đó bởi vì cá nhân các thương gia có lẽ biết rằng họ đang làm ra ít tiền hơn, nhưng cần một khoảng thời gian để nhận biết là mọi người đều bị ảnh hưởng như họ. Một khi họ nhận ra được suy thoái, thị trường có thể nhanh chóng tiến hành các quá trình khôi phục. Nhà sản xuất sẽ giảm giá thành để thu hút kinh doanh, và người lao động sẽ cắt giảm mức lương đòi hỏi để giữ có thêm cơ hội việc làm. Khi giá thành giảm, khả năng mua bán của đồng đô-la mạnh hơn, điều này có chung ảnh hưởng khi tăng cung tiền. Như vậy, chính phủ không nên làm gì mà chỉ cần chờ sự tự sửa chữa này.

Phần thứ hai, sự can thiệp từ chính phủ có thể không hiệu quả, thậm chí gây nguy hại. Giả sử Fed, đang nhìn về các đầu tàu của nền kinh tế, nghiệm ra rằng suy thoái đã bắt đầu. Nhưng thông tin này bất kỳ một doanh nhân nào cũng có thể tìm thấy trong bất kỳ một tờ báo tốt. Cho nên, việc các chính phủ thử mở rộng cung tiền không thể xảy ra trước khi các doanh nhân quyết định giảm giá thành. Người theo thuyết Keynes cũng vì vậy bị lấy đi luận cứ mà theo đó Fed có thể hữu dụng trong thúc đẩy sự hồi phục, bởi vì Lucas đã cho thấy Fed không nhanh hơn những người khác nhiều trong việc tìm ra bản chất của vấn đề.

Sau đó Lucas đã đưa ra một phiên bản đầy đủ hơn lý lẽ của Milton Friedman ở phần trên. Giả sử Fed thành lập một chính sách có thể ngăn ngừa trước lạm phát: cho mỗi nấc thang tỉ

lệ thất nghiệp leo lên, nó sẽ tăng cung tiền bằng trong tỉ lệ thích hợp. Các doanh nghiệp sẽ trông chờ việc tăng này và sẽ đơn giản là tăng giá thành của họ lên một số lượng ước đoán. Để việc này được hiệu quả, chính sách tiền tệ phải làm ngạc nhiên các doanh nghiệp bởi sự nâng cung tiền một cách ngẫu hứng. Nhưng việc tăng ngẫu hứng này sẽ làm nền kinh tế bớt ổn định. Kết luận logic duy nhất là sự ra tay của chính phủ để kiểm soát nền kinh tế có thể gây nguy hại trong thực tế.

Công trình của Lucas đã rất có uy tín trong thập kỷ 70. Nhưng ngày nay chúng ta biết ít nhất hai điểm chính trong giả thuyết là sai lầm.

Đầu tiên, không có lý do gì để tin rằng các chủ doanh nghiệp sẽ điều chỉnh giá thành của họ bằng cách đi theo các xu hướng của kinh tế vĩ mô. Bạn có thể trích dẫn lối xuất của Fed và chính sách của họ trong hiện tại? Tỉ lệ lạm phát và thất nghiệp? Tăng trưởng GDP? Càng không thực tế hơn khi bạn điều giá thành và lương đòi hỏi bởi các số chỉ (*indicators*) này? Chỉ một nhà kinh tế (người biết tất cả các số liệu này) sẽ nghĩ rằng đây là trạng thái tự nhiên.

Thứ hai, các kỳ khủng hoảng kéo dài ra nhiều năm, nó có thể lâu hơn điều người ta mong muốn. Lucas và những người ủng hộ đã nghiên cứu mọi hình mẫu có thể hình dung, là nó sẽ khiến các doanh nhân nhận thức được các số chỉ này và không biết thực tế là họ đã ở trong một kỳ khủng hoảng. Không cần phải nói, họ đã thất bại.

Các kỳ khủng hoảng của 80-82 và 90-92 đã bác bỏ giả thuyết của Lucas. Jimmy Carter bị thua trong kỳ bầu cử vì các số liệu tệ hại (thất nghiệp cộng lạm phát) đã vượt qua trên 20%. Hầy còn nữa, số liệu này đã không chỉ cần đến năm 1987 để đi xuống tỉ lệ thất nghiệp năm 1979. Thật là lỗ bịch để tin rằng công chúng cần 8 năm để nhận ra họ đã ở trong một chu kỳ suy thoái và họ đã ở trong sự đình trệ suốt hầu hết kỳ suy thoái 90-92; James Carville đã tìm ra một khẩu hiệu gây tiếng vang cho chiến dịch tranh

cử suốt mùa bầu cử: "Đó là kinh tế, đồ ngu." Cho đến lúc đó nền kinh tế đã không thể hồi phục cho đến mùa hè năm 92, với tỉ lệ thất nghiệp cần thời gian lâu hơn để tụt giảm.

Cho đến giữa thập kỷ 80, rõ ràng rằng không phải *chủ nghĩa tiền tệ* hay *nhân tố kì vọng* đã là các chủ thuyết thích hợp và *thuyết tân Keynes* bắt đầu trở lại. (Lucas đã thắng giải Nobel cho phần giả thuyết cho rằng các doanh nhân có thể đòi bồi thường về việc tăng lương cung tiền bằng cách tăng giá của họ cho phù hợp. Điều đó đúng trong phương châm xử thế, nhưng không thường xuyên được thực thi). Một trong các vấn đề của các thuyết bảo thủ là họ đặt ra một niềm trung thành tôn giáo rằng để nền kinh tế tự xoay sở sẽ mang lại kết quả tốt nhất. Tuy nhiên, trong trường hợp này, ai đó nên giải thích suy thoái và khủng hoảng? Hay điều mà khủng hoảng đã biến đi kể từ khi chính phủ bắt đầu giữ một vai trò chủ động? Bên cạnh đó, niềm tin rằng chúng ta nên để các thảm họa quốc gia như Đại Khủng Hoảng tiếp tục mà không kiểm soát hàng năm trời khi chờ đợi cho nền kinh tế tự sửa chữa trên sự trái luân lý.

Sự trỗi dậy của những người theo thuyết Keynes mới

Ngày nay chủ thuyết Keynes mới đã trở lại nổi bật. Điểm cốt lõi của phiên bản được cập nhật này là giả thuyết rằng người ta không hoàn toàn có lý, nhưng gần như vậy. Họ không thật cẩn thận đánh giá tỉ lệ thất nghiệp, lạm phát và chính sách tiền tệ trước khi quyết định để cắt giảm giá thành hàng tháng bằng cách nói \$24.13. Thay vào đó, người ta chỉ có một ý kiến mờ nhạt về giá cả của họ, và cố gắng dự đoán tốt nhất. Nhưng bởi con người là loài động vật biết tư lợi cho bản thân nên thường có xu hướng phạm lỗi theo hướng có lợi cho mình, đánh giá thấp số lượng cần thiết cần phải giảm. Điều đó thể hiện rõ trong sự chậm trễ giữa nhận biết sự suy thoái và các quyết định để giảm giá thành nghiêm chỉnh. Trong thực tế, sự chậm trễ kéo dài vì các chính sách tiền tệ

tự do được bảo đảm trong việc rút ngắn suy thoái.

Nhưng liệu nhân tố kì vọng của một doanh nhân sẽ có tác động tiêu cực đến các hành động của Fed không? Câu trả lời, hóa ra, không thật đầy đủ. Quyết định của Fed để tăng cung tiền trong năm 1982 đã được bàn tán rộng rãi và phổ biến. Tuy thế, các doanh nhân hầu hết đã không đền bù cho các hành động được công bố của Fed bằng cách gia tăng giá thành của họ. Có nhiều lý do: một tỉ lệ lớn các doanh nhân được trông chờ là vẫn chưa biết đến các động thái của Fed hoặc chưa biết chính họ muốn gì. Với nhiều doanh nhân, tăng giá thành đòi hỏi một cái giá nhất định (in lại, tính toán lại, điều chỉnh lại kế hoạch, etc, chưa kể giảm sút trong công việc) mà có thể không đáng. Và ngay cả nếu đáng để tăng giá thì nó cũng khiến nhiều công ty cần nhiều thời gian để tạo hiệu quả (ví dụ như Sears đã phải in lại và gửi thư lại với các tất cả các tập hướng dẫn). Cũng như thế, nên nhớ rằng sự thúc đẩy để tăng giá hủy bỏ mọi cố gắng khiến chúng thấp đi, điều mà Lucas đã tin rằng sẽ khiến thị trường cứu khả năng suy thoái. Nhiều người khác có thể tham gia vào cuộc chiến giá cả với các đối thủ cạnh tranh. Chính vì điều này và các lý do khác, tăng cung tiền sẽ tạo ra hiệu quả trong việc tạo ra công ăn việc làm, mặc cho các ảnh hưởng ngược lại của nhân tố kì vọng.

Sự hiện diện trở lại của thuyết Keynes là sự chứng nhận quyền lực của nó. Hầu như chắc chắn, các giả thuyết kinh tế tương lai sẽ hợp nhất các khám phá của nó.

Bạch Long (biên dịch)

Tài liệu tham khảo:

A Review of Keynesian Theory
<http://www.huppi.com/kangaroo/Keynesianism.htm>



THAM NHỮNG VI PHẠM NHÂN QUYỀN

Phần 1: Tham nhũng là gì?

Tham nhũng, nhân quyền và dân chủ

1 trên 5 trẻ em Ni-giê-ri-a chết trước tuổi lên 5 vì những bệnh thường gặp mà hệ thống y tế nghèo nàn không đủ khả năng chữa trị. Tham nhũng đã tước đi cơ hội được hưởng những dịch vụ công cộng cơ bản của người dân Ni-giê-ri-a, mặc dù Ni-giê-ri-a là một trong 8 nước xuất khẩu dầu thô lớn nhất thế giới.

Hun Sen - Thủ Tướng Cam-pu-chia, gia đình ông ta và bè cánh chính trị thân tín trực tiếp dính líu vào các hoạt động khai thác gỗ trái phép, tàn phá nguồn tài nguyên quý hiếm vốn được luật pháp Cam-pu-chia bảo vệ để làm giàu bất chính và gây thiệt hại hàng triệu đô-la tiền thuế cho Ngân sách Cam-pu-chia. Vậy mà họ không hề phải chịu trách nhiệm trước nhân dân và pháp luật, vì họ có đủ tiền và quyền để tự bảo vệ và đứng trên pháp luật.

Các công dân và cộng đồng quốc tế sẽ phải làm gì trong những trường hợp này? Họ có thể làm được gì để phòng và chống tham nhũng có hệ thống - tình trạng tham nhũng mà trong đó chính những cơ quan nhà nước là các ổ tham nhũng, và người dân thường không có sự lựa chọn nào khác ngoài hối lộ công chức nhà nước để công việc được trôi chảy? Ý thức được và sử dụng các quyền cơ bản mà mỗi người được hưởng để tích cực tham gia vào các hoạt động chống tham nhũng, cũng như thuyết phục những người xung quanh, có thể là một sự khởi đầu đúng đắn. Việc sử dụng quyền cơ bản như một cách phòng, chống tham nhũng có hệ thống có nhiều thang bậc: Đầu tiên, cần chứng minh rằng tham nhũng là một sự vi phạm nhân quyền; sau đó, thực thi các quyền cơ bản để tham gia vào công cuộc phòng chống tham nhũng một cách chính đáng, với sự ý thức rằng thực thi các quyền cơ bản là hoàn toàn hợp lý và được sự ủng hộ của cộng

đồng quốc tế.

Loạt bài viết này sẽ phân tích các khía cạnh khác nhau của mối liên hệ giữa nhân quyền và tham nhũng, chỉ ra rằng những hiểu biết về mối liên hệ này rất có lợi cho việc chống tham nhũng.

Phần 1 và phần 2 của loạt bài sẽ giải thích cách hiểu các khái niệm "tham nhũng" và "nhân quyền." Phần 3 nhằm tới việc chứng minh rằng tham nhũng vi phạm nhân quyền. Phần cuối sẽ phân tích tại sao thực thi các quyền chính trị và dân sự cơ bản là cần thiết trong công cuộc chống tham nhũng.

Phần 1: Tham nhũng là gì?

Loạt bài viết này tập trung vào tham nhũng trong khu vực công - tức tham nhũng có liên hệ tới các công chức nhà nước hay chính phủ. Có nhiều cách để phân loại tham nhũng, nhưng bài viết này sẽ tập trung vào phân tích sâu hơn khái niệm tham nhũng có hệ thống.

Một số loại tham nhũng

Tham nhũng quan liêu và tham nhũng hệ thống

Có nhiều cách phân biệt các loại tham nhũng: Tham nhũng vặt/ tham nhũng lớn; tham nhũng hành chính/ tham nhũng "bè cong pháp luật"; tham nhũng vụn vặt/ tham nhũng có hệ thống. Bài viết này sử dụng sự phân biệt tham nhũng quan liêu (hay tham nhũng vặt) và tham nhũng có hệ thống.

Tham nhũng vặt, còn được gọi là tham nhũng hành chính hay tham nhũng quan liêu, là loại tham nhũng diễn ra thường ngày, khi các nhân viên công chức tiếp xúc với quần chúng trực tiếp. Loại tham nhũng này thường xảy ra khi nhân viên công quyền chỉ được trả lương quá ít ỏi và cần nguồn thu nhập thêm để nuôi sống gia đình họ, cũng như trả tiền học phí cho con cái đến trường.

Tham nhũng có hệ thống "xảy ra khi tham nhũng trở nên một khía cạnh hòa hợp và thiết yếu của cả hệ thống kinh tế, xã hội và chính trị. Tham nhũng có hệ thống không phải là một hàng mục hành vi tham nhũng đặc biệt, mà là tình trạng trong đó các thiết chế và quy trình hoạt động quan trọng của Nhà nước bị chi phối và sử dụng một cách thường lệ bởi các cá nhân và nhóm tham nhũng. Đó cũng là tình trạng mà hầu hết người dân không có sự lựa chọn nào khác để đối phó với các công chức tham nhũng [ngoài việc hối lộ để việc họ cần làm được trôi chảy]."

Bài viết này nói đến cả hai loại tham nhũng. Tham nhũng vặt vi phạm các quyền xã hội, kinh tế cơ bản một cách rõ ràng mà ai cũng có thể thấy. Tham nhũng có hệ thống tạo cơ hội thuận lợi cho tham nhũng vặt, tham nhũng hành chính phát triển, cũng như ngăn cản các nỗ lực phòng chống và truy tố tham nhũng vặt.

Định nghĩa tham nhũng trong lĩnh vực pháp lý

Bản Hiệp Ước của Liên Hợp Quốc về Chống Tham Nhũng (UNCAC) không định nghĩa tham nhũng. Các thành viên tham dự Hội nghị của Liên Hợp Quốc về các Biện Pháp Chống Tham Nhũng, Quản Trị Hiệu Quả và Nhân Quyền năm 2006 cũng không đạt tới đồng thuận về một định nghĩa chung cho tham nhũng, mà chỉ nói một cách chung chung về tham nhũng như là "sự lạm dụng quyền lực công để theo đuổi lợi ích tư."

Hội Đồng Quốc Tế về Chính Sách Nhân Quyền (ICHRP), trong bản báo cáo mới nhất "Tham Nhũng và Nhân Quyền, Thiết Lập Mối Liên Hệ," cũng chọn cách tiếp cận khái niệm Tham nhũng một cách thực dụng: "Để kết nối hai khái niệm Tham Nhũng và Nhân quyền, một định nghĩa tham nhũng dựa trên luật pháp là cần thiết. Trong lãnh vực pháp lý, từ Tham nhũng thường được dùng để



gộp lại các hành vi tham nhũng vốn tương đương với khái niệm chung về lạm dụng quyền lực được giao phó.” Bản báo cáo đề nghị một khái niệm pháp lý về tham nhũng : “danh sách các hành vi hình sự hóa bởi luật, dưới tiêu đề ‘Tham nhũng’.” Bản báo cáo sau đó liệt kê các “hành vi” tham nhũng thiết lập bởi UNCAC: Hối lộ công chức quốc gia, Hối lộ công chức nước ngoài hoặc công chức của tổ chức quốc tế công, Tham ô, biển thủ hoặc các dạng chiếm đoạt tài sản khác bởi công chức, Lợi dụng ảnh hưởng để trục lợi, Lạm dụng chức năng, Làm giàu bất hợp pháp, v.v. Mỗi hành vi tham nhũng này rơi vào hạng mục tham nhũng vật (hay tham nhũng quan liêu).

Tuy vậy, để việc thiết lập mối liên hệ giữa Tham nhũng và Nhân quyền thực sự có ý nghĩa, khái niệm tham

những cần được hiểu một cách sâu sắc hơn. Bốn triệu chứng tham nhũng đưa ra bởi giáo sư Michael Johnston mang tới cái nhìn đầy đủ hơn về bản chất của tham nhũng.

Bốn Hội chứng tham nhũng

Michael Johnston định nghĩa tham nhũng như là “sự lạm dụng chức vụ công hay của cải công cho lợi ích tư,” nhưng ông nhấn mạnh “rằng ‘lạm dụng,’ ‘công,’ ‘tư,’ hay thậm chí ‘lợi ích’ vẫn còn là những vấn đề các xã hội khác nhau còn đang tranh luận mà chưa tới hồi ngã ngũ, và các khái niệm này vẫn còn ít nhiều mơ hồ.” Mỗi quan tâm hàng đầu của Johnston, vì vậy, không phải chỉ là định nghĩa các hành vi tham nhũng (*the corrupt acts*) là các vấn đề tham nhũng có hệ thống (*the*

systematic corruption problems), được hiểu như “sự sử dụng hay cấu kết giữa của cải và quyền lực để làm yếu đi, làm chậm lại, hoặc ngăn cản quá trình tham gia chính trị cởi mở, cạnh tranh và/hoặc các thiết chế kinh tế, chính trị” (*The uses of and connections between wealth and power that significantly weaken open, competitive participation and/or economic and political institutions, or delay or prevent their development*).

Theo Michael Johnston, một định nghĩa chung cho tất cả các loại tham nhũng, theo cách mà sự đồng thuận quốc tế về tham nhũng phản ánh, không giúp hiểu biết tận gốc rễ của vấn nạn tham nhũng trong một xã hội cụ thể. Ông nhận diện bốn hội chứng tham nhũng - Thị trường Quyền lực (*Influence Markets*), Tập đoàn Ưu tú (*Elite Cartel*), Đầu sỏ Chính trị và Phe cánh (*Oligarch and Clan*), và Công chức Thể lực (*Official Mogul*). Các hội chứng này được phân loại căn cứ theo các kết hợp khác nhau giữa một bên là sự tham gia chính trị mạnh hay yếu, với một bên là các thiết chế công mạnh hay yếu, để đối phó lại sự tìm kiếm, sử dụng và trao đổi giữa của cải và quyền lực (tức tham nhũng). Bốn hội chứng này, như vậy, được sắp xếp từ mức độ thiết chế chặt chẽ cho tới sự không thể chế hóa chút nào của quyền lực công và quy trình công.

Hội chứng tham nhũng Thị trường Quyền lực xảy ra trong các nền dân chủ thị trường thành thực, ví dụ như Mỹ, nơi mà các thiết chế nhà nước và truyền thống tôn trọng pháp luật đã được thiết lập chặt chẽ và vận hành tốt. Khi đó, tham nhũng chủ yếu xảy ra để gây ảnh hưởng lên quá trình làm luật sao cho có lợi cho một nhóm. Tham nhũng xảy ra trong phạm vi các thiết chế công, chứ không tìm cách thay đổi chúng.

Tại các nước như Hàn Quốc, Chi-lê, Ba Lan, Hung-ga-ri, nơi chính trị và thị trường đã trở nên ít nhiều cạnh tranh nhưng các thiết chế nhà nước vẫn còn yếu hơn các nước có nền dân chủ lâu đời, hội chứng tham

	Thể chế nhà nước mạnh	Thể chế nhà nước yếu
Tham gia dân sự mạnh	Thị trường Quyền lực	Đầu sỏ chính trị và Bè cánh
Tham gia dân sự yếu	Tập đoàn Ưu tú	Công chức có Thể lực

Bảng 1: Bốn hội chứng tham nhũng như là kết quả của sự kết hợp giữa các thiết chế/ tham gia dân sự mạnh hay yếu.

những Tập đoàn Ưu tú đôi khi diễn ra. Đó là khi các nhóm các tinh hoa kỹ trị, chính trị sử dụng quyền lợi thu được từ tham nhũng như động cơ củng cố quyền lực và mạng lưới của họ.

Đầu sỏ Chính trị và Bè cánh là hội chứng tham nhũng tại một số nước như Nga, Mê-hi-cô, Phi-líp-pin, nơi kinh tế và chính trị đã tương đối tự do hóa, nhưng ranh giới mập mờ giữa hai khu vực công-tư tạo ra cơ hội cho các cá nhân và phe cánh trục lợi tư. Nếu Tập đoàn Ưu tú hoạt động trong khuôn khổ các vai trò công và quy trình thông qua chính sách đã được đảng hoàng thiết lập, trong hội chứng tham nhũng Đầu sỏ Chính trị và Bè cánh, ranh giới giữa cái công và cái tư, giữa vai trò chính trị gia và doanh nhân khó thiết lập hơn nhiều.

Trong các nước có hội chứng tham nhũng cuối cùng, Công chức Thể lực, kinh tế bắt đầu tự do hóa, nhưng thể chế chính trị vẫn còn thiếu dân chủ và xã hội dân sự chưa phát triển mạnh. Quyền lực chính trị mang tính cá nhân, và sự không bị trừng phạt là nguyên tắc chứ không phải ngoại lệ. Tình trạng này còn tệ hơn bởi thiếu sự đối trọng quyền lực và nhánh tư pháp thiếu sự độc lập. Từ hội chứng Thị trường Quyền lực, tới Tập đoàn Ưu tú, Đầu sỏ chính trị và Bè cánh, tới Công chức Thể lực, ranh giới giữa hai lãnh vực công – tư càng lúc càng trở nên mờ nhạt hơn. Nếu Thị trường Quyền lực “tìm cách dùng tiền bạc để mua ảnh hưởng trong bộ máy công quyền hay chiến thắng trong bầu cử,” tham nhũng trong Công chức Thể lực là “sự khai thác công khai quyền lực công, sự khai thác trắng trợn kẻ yếu bởi kẻ mạnh.” Người ta có thể tự hỏi không biết còn sự phân biệt công/tư chút nào nữa không, vì chính những người nắm quyền lực chính trị cũng đồng thời hành động như con buôn hoặc doanh nhân, ngay khi họ ngồi trong văn phòng nhà nước. Các thiết chế công, đặc biệt là tư pháp và xã hội dân sự quá yếu để hạn chế lạm dụng quyền lực – chính vì vậy những tội phạm tham nhũng không hề bị trừng phạt thích đáng.

Bốn hội chứng tham nhũng miêu tả bởi Johnston rất hữu ích. Trước hết, danh sách các hành vi tham nhũng trong các công ước quốc tế chỉ là các hành vi tham nhũng vật hoặc tham nhũng hành chính. Thế nhưng, tại các nước nơi tham nhũng đã trở nên phổ biến và khó kiểm soát, tham nhũng hành chính chỉ là phần nổi của tảng băng lớn là tham nhũng có hệ

thống. Khởi tố hay xét xử các hành vi tham nhũng hành chính này không đóng góp bao nhiêu vào việc chữa trị tận gốc rễ của vấn đề. Thứ hai, nói về tham nhũng như “sự sử dụng và cấu kết giữa của cải và quyền lực” và mô tả tham nhũng theo các “hội chứng” không chỉ giúp hiểu rõ bản chất của tham nhũng, mà còn xét đến hoàn cảnh chính trị, xã hội và văn hóa nơi tham nhũng xảy ra. Như thế, các biện pháp chống tham nhũng phù hợp với hoàn cảnh đặc thù của một xã hội mới có thể được tìm ra dễ dàng hơn và được thực thi hiệu quả hơn. Cách tiếp cận này hữu ích, bởi vì mối liên hệ giữa tham nhũng và nhân quyền sẽ có ích nhất cho các nước nơi tham nhũng rộng khắp và khó kiểm soát. Những nước đó cần các giải pháp rộng và sâu hơn các các biện pháp pháp lý thuần túy.

Việt Nam hiện nay đã ký kết Công ước của Liên Hợp Quốc về Chống Tham Nhũng, nhưng Quốc hội vẫn chưa phê chuẩn. Trong số bốn hội chứng tham nhũng của Michael Johnston, Việt Nam có thể được coi là nằm trong hội chứng cuối – Công chức Thể lực – cùng với Trung Quốc, Kenya, In-đô-nê-xi-a, v.v. Tổ chức Minh bạch Quốc tế, cũng như các báo cáo gần đây của Đan Mạch, Phần Lan, đều nhấn mạnh tình trạng tham nhũng có hệ thống tại Việt Nam. Sự thiếu cởi mở về chính trị, một nền kinh tế thị trường “định hướng xã hội chủ nghĩa” non trẻ, ranh giới mờ nhạt giữa công và tư, sự lạm dụng công quyền, biến thủ tiền bạc công và thất thoát ngân sách nghiêm trọng là những dấu hiệu rõ ràng nhất của hội chứng tham nhũng Công chức Thể lực tại Việt Nam.

(Đón xem Phần 2: Nhân quyền là gì?)

Hoàng Lan

Tham khảo

1. Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng, 31/10/2003
2. OHCHR and the Gov. of Pol., Background note: *United Nations Conference on Anti-Corruption Measures, Good Governance and Human Rights*, Warsaw, HR/POL/GG/SEM/2006/2 (Nov. 8-9, 2006)
3. *International Council on Human Rights Policy (ICHRP), Corruption and Human Rights, Making the Connection*, at 16 (2009), available at <http://www.ichrp.org/en/projects/131>
4. Michael Johnston, *Syndromes of corruption: Wealth, power and democracy* (Cambridge University Press 2005).
5. Anti-corruption Resources Centre, Anti-corruption Glossary, <http://www.u4.no/document/glossary.cfm#systemiccorruption>.
6. Human Rights Watch, Nigeria: Corruption and Misuse Rob Nigerians of Rights, Jan. 31, 2007, <http://www.hrw.org/en/news/2007/01/30/nigeria-corruption-and-misuse-rob-nigerians-rights>.
7. Liam Cochrane, Cambodia: Can't See the Forest for the Thieves, *World Politics Review*, June 6, 2007, <http://www.worldpoliticsreview.com/article.aspx?id=829>.
8. National Integrity Systems, Transparency International Country Study Report – Vietnam 2006, Transparency International
9. http://www.transparency.org/content/download/11680/104752/file/Vietnam_NIS_2006.pdf
10. Anti-corruption in Vietnam: The situation after two years of implementation of the law. Report by Finland, 2008
11. http://www.finland.org.vn/public/download.aspx?ID=38961&GUID=%7B96721A6B-F87E-4B53-9342-5FDACC26B097%7D_



"Bạn có thể tin không tại Việt Nam có khoảng trên dưới 28 triệu người uống rượu và 5 triệu người lạm dụng rượu ...?"

Tại hội thảo "Chia sẻ kinh nghiệm xây dựng chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của sử dụng rượu bia" do Viện Chiến lược và Chính sách y tế tổ chức ngày 18-3, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Quốc Triệu cho biết tại VN, **tỉ lệ người có sử dụng rượu bia chiếm 33,5%**, trong đó số người lạm dụng rượu lên tới 18% và 1/3 số người sử dụng rượu bia đã bắt đầu uống trước tuổi 20*. Với số dân là 86,5 triệu người, có khoảng **28 triệu người uống rượu và 5 triệu người lạm dụng rượu, một con số có thể xem là khủng khiếp !**

Người nước ngoài cũng nhậu như ai ! Nhưng mà ...

Anh bạn Pháp qua Việt Nam làm việc, mấy ngày đầu anh chàng khổ sở hết sức vì cứ tan sở là bị phía bên đối tác mời đi làm vài lon bia cho vui. Vốn dân « Bọt đồ » (Bordeaux), sân chơi lúc nhỏ của anh ta là các hầm rượu, sau này ra đời ngoài cái bằng marketing, anh ta còn lấy luôn cái bằng Thử Rượu (oenologie) thành ra từu lượng của Bernard cũng khá tốt.

Điều anh ta hết sức ngạc nhiên là tuy ngày nào cũng lai rai tới bến, mà buổi hôm sau vào sở ai nấy cũng làm việc « bình thường » ! Hi hi ! Cái này anh thua là phải, dân mình cứ sau một chiều nhậu về nhà làm 1 ly đá chanh, dội vài gáo nước, sáng hôm sau làm một ly cà phê đá thiệt bự, oánh thêm tô phở tái nạm cộng hai trứng gà... là phục hồi công lực ngay chứ gì !

Anh bạn Tây này năm nay cũng năm mươi hơn, mà sáng nào cũng chạy bộ 1 vòng Sài Gòn, tới chủ nhật ngày nghỉ thì lại thấy cùng vợ con tắm biển nhìn thấy hạnh phúc lắm. Thi thoảng gặp họ tại IDECAF (Institut d'Echange Culturel avec la France) xem kịch, lúc thì thấy cả nhà tắm ở hồ bơi cạnh lãnh sự Pháp. Họ cũng nhậu như ai, lúc thì mời vài cặp vợ chồng đến nhà ăn, khi thì ra tiệm, cũng cười, cũng « 1, 2, 3... Dzzzzôôô » như người mình, sau buổi tiệc ai nấy đều ra về vui vẻ, thân ái, chào nói, hôn hít ngon lành... đã vậy nhiều khi còn đi bộ dzung dzăng dzung dzề về nhà nữa. « Rô măn tích » đến thế là cùng !

Ngó lại thấy bên mình thì coi bộ thua cái khoản này, mới có ba mấy, bốn mươi thôi mà anh nào cũng có bụng rồi. Tuy trên bàn nhậu ai cũng thuộc loại « gà chiến » nhưng khi nói đến chuyện chạy bộ thì... xin miễn. Một anh gà ướt lý luận như vậy :

« Bây giờ có xe cộ phải tận hưởng, chiếc

xe wave mua về phải xài, chứ đi bộ chạy bộ chỉ cho mệt mà lại... phí cái xe ! »

Đề tài nhậu được báo chí nói khá nhiều, có bài thì phân tích, dẫn chứng, lên án rồi đưa

Giải pháp nào cho việc DZÔ ?

ra đường lối phải dạy dỗ giáo dục, nhưng có bác phóng viên lại đi ca ngợi thậm chí không ít người nâng lên thành "Văn hóa nhậu"

Mặc cho báo chí viết bài phân tích tác hại nhậu, phóng sự đưa hình ảnh hân hoan. Nào là làm heo cạnh nắp cống, thịt cạp trong cầu tiêu, làm lông vịt bằng hắc ín.... chưa kể bún formol, chả hàn the, rau sạch tưới bằng phân người.... mà lượng tiêu thụ của hàng quán từ bình dân cho đến hạng sang trọng vẫn không thấy giảm. Thời buổi kinh tế đi xuống, riêng cái khoản này thì không thấy xuống một tẹo nào, ở ngoài đường lúc nào cũng đông. Thiệt hại về tiền bạc, đổ vỡ hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sản xuất, thương tổn tình bạn bè... Lúc tỉnh thì ai cũng nhận ra hết. Nhưng mỗi khi màn đêm buông xuống, mùi thịt nướng bay từ đầu ngõ, đĩa ốc với chén nước mắm bốc mùi thơm phưng phức,... làm đổ gục biết bao đấng hùng anh !

Vui, buồn, hạnh phúc, đổ vỡ, hưng phấn, khổ cực, thành công thất bại, đám cưới, ly dị, đám ma, sinh con, đầy tháng, thôi nôi, sinh nhật, thượng thọ... 1001 cơ để nhậu.

Theo thống kê mới đây được đưa ra tại hội thảo "Chia sẻ kinh nghiệm xây dựng chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của sử dụng rượu bia" do Viện Chiến lược và Chính sách y tế tổ chức ngày 18/03/2009,

Xin
đừng
'dzô'
nữa
bạn
trẻ
ơ !
(kỳ 2)

Photo : Man met bril

bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu cho biết tỉ lệ người có sử dụng rượu bia chiếm 33,5% ! Nếu tin vào sự chính xác của thống kê này thì quả là một tình trạng đáng quan ngại cho nước nhà, vì cứ 3 người thì có 1 người dùng rượu bia !

Đề nghị của tác giả

Tác giả chẳng có hy vọng làm thay đổi thói quen, tập tục của hơn trên dưới 25 triệu dân nhậu (theo thống kê trên), chỉ mong rằng người đọc có ít nhiều thay đổi, xin chép lại cách chữa trị trích từ Thư Viện Bách Khoa Toàn Thư Wikipedia (xem bên dưới) mong ra có người nào tỉnh ngộ !

Trong hoàn cảnh Việt Nam, song

song với điều trị bệnh nghiện rượu của mỗi cá nhân còn phải điều trị cả xã hội nữa.

Một xã hội không lừa dối, mọi người sống nhân bản, không dối gạt, tương thân tương trợ lẫn nhau.

Một xã hội mà công nhân có việc làm, nông dân có ruộng vườn để sản xuất, thầy cô không cần dạy thêm cũng sống đủ.

Một xã hội mà chính quyền thực sự phục vụ cho nhân dân, là nơi mà người dân tìm đến để được giải quyết các khiếu nại, chính quyền phải biết bảo vệ quê hương đất nước bằng những hành động thiết thực.

Không buồn, không chán, không tủi nhục, hà cớ gì phải nhậu ?!

Gia đình hạnh phúc, con cái ngoan hiền, vợ đẹp con ngoan, tương lai rạng rỡ, đất nước đi lên...nhậu làm chi cho uống phí sức khỏe cuộc đời ?!

Còn tiếc vui tùy theo tửu lượng cũng nên vui vài ly nhưng

“Đừng bao giờ để Rượu làm chủ cuộc đời mình !”

Tín Nghĩa

*www.nld.com.vn/2009031911241764P0C1050/18-
nguoi-vn-lam-dung-ruou-bia.htm



Photo : Netream

Khi được hỏi, anh chủ quán tiệm “Cây tơ X” phố Nhật Tân cho biết :

“Trước đây khi kinh tế lên, thiên hạ làm ăn, tiền bạc ra vô nhiều lắm, ăn chơi hưởng thụ một chút cho bỏ cái công chạy chợ cả ngày !”

Thế thì tại sao kinh tế giảm mà khách vẫn không hề giảm ?

“Thì bây giờ làm ăn không được, thời giờ nhàn rảnh biết làm gì, ra làm với chiến hữu vài ly để cho qua ngày qua tháng, để nhớ lại một thời vang bóng.. Mà thôi ông anh hỏi làm chi, vào làm một chén tiết canh cho mát !”

“OK vào thì vào ! Nhưng tại sao biết không hợp vệ sinh, biết độc cũng dùng ?”

“Này ông anh đẹp trai ơi, vài con vi trùng thấm gì, cứ uống rượu anh đây, diệt khuẩn từ trong ruột ra đến cả mồm !”

Tham khảo cách điều trị (trích wikipedia)

- Rượu phải được từ bỏ một cách đột ngột trong lúc điều trị cai rượu. Vì trong lúc này có thể xuất hiện những phản ứng rất mạnh hoặc nguy hiểm đến tính mạng nên người bệnh cần được điều trị trong bệnh viện. Thời gian điều trị trong bệnh viện kéo dài 8-14 ngày. Trong thời gian này thường xuất hiện những triệu chứng như buồn nôn, bị xúc động, rối loạn trong giấc ngủ, bức tức và trầm uất. Nếu như cơ thể đã bị lệ thuộc nhiều vào rượu thì thêm vào đó là run rẩy (nhất là hai tay) và trong những trường hợp rất nặng là co giật và ảo giác (Delirium tremens).

- Để người nghiện rượu có thể bỏ rượu được lâu dài nên cần đến sự giúp đỡ chuyên môn về tâm lý. Có thể điều trị tâm lý hoặc là trong một nhà điều dưỡng hoặc là ngoại trú.

- Từ nhiều năm nay các nhóm tự giúp đỡ cũng rất là hữu ích. Tại đây những người đã từng nghiện rượu gặp gỡ nhau thường kỳ để trao đổi về vấn đề chung của họ. Các nhóm tự giúp đỡ có tác động trợ giúp cho việc điều trị đi đến thành công rất nhiều, trong một số trường hợp có thể xem đó là một sự lựa chọn khác cho các điều trị cổ điển. Nhưng điều này chỉ có thể có khi người bệnh có được chỗ dựa đúng mức từ gia đình và bạn bè.

- **Việc điều trị có thành công hay không thường phụ thuộc vào sức mạnh ý chí của người bệnh** nhiều hơn là vào cách thức và thời gian điều trị. Mặc dù vậy, chữa trị chứng nghiện rượu càng sớm thì triển vọng thành công càng nhiều. Nếu bệnh nhân đã nhìn nhận được và có lòng mong muốn cai rượu cao độ thì cơ hội bỏ được rượu rất tốt. Dù sao thì cũng khoảng 50% bệnh nhân cai được rượu lâu dài.

- Trong trường hợp lại uống rượu trở lại thì không thể bỏ qua được các biện pháp cai rượu và điều trị tâm lý sau đó. Nhiều bệnh nhân chỉ cai được rượu một cách ổn định lâu dài sau nhiều lần điều trị. Bệnh nhân có thể lại uống rượu trở lại sau nhiều năm hay ngay cả sau nhiều thập niên, tức là không có sự lạnh bệnh theo đúng nghĩa của nó. Bệnh chỉ được làm dừng lại bằng cách cai nghiện nhưng không được chữa trị lành hẳn.



Photo : carloshiguera

Như đã trình bày trong phần I, Tên gọi riêng đã là một thứ đặc quyền xã hội thì Họ lại là một giới hạn cực kỳ nghiêm ngặt. Chỉ có giới quý tộc, vua chúa mới có Họ để biết ông bà, tổ tiên để tiện việc thờ phượng. Sự thờ phượng đem lại những đặc quyền tạo thành những sự nghiệp lớn cho họ và lưu truyền qua nhiều đời sau.

Thứ dân thường chỉ cần biết sống hết đời mình là đủ, trên không cần biết có ai và dưới có ai cũng không phải là điều quan trọng. Đa số họ Việt Nam bắt nguồn do xu hướng vật tổ hoặc hoàn cảnh lịch sử lập quốc từ những thế kỷ trước. Ngược lại, một thực tế lạc mất nguồn gốc của nhiều sắc tộc trên thế giới đã xảy ra và trải dài hơn nửa thế kỷ mà cơ hồ không được ai biết đến.

Vài nét về họ tên của người Việt Nam

Kỳ 2: Họ của người Việt Nam

- Ts. Nguyễn Văn Trần-

I. Họ ở một số nước trên thế giới

1. Họ của người Mông Cổ

Sau khi Cộng sản Nga chiếm và cai trị Mông Cổ năm 1925, nhà cầm quyền CS Nga đã tước đoạt quyền mang Họ của người dân Ngoại Mông để vĩnh viễn xóa sạch chế độ phong kiến. Người Mông Cổ từ đó chỉ có Tên mà không có Họ, vì vậy nên sự trùng Tên rất phổ biến. Ở Thủ đô Mông Cổ có đến mười ngàn phụ nữ mang chung một cái tên: Altantsetseg (Kim Hoa) hoặc Narantsetseg (Nhật Hoa). Mãi đến năm 1990 sau khi Liên Xô sụp đổ, người dân Mông Cổ mới có quyền tự do phục hồi lại Họ của mình. Nhưng vì đã bị xóa bỏ Họ quá lâu nên tìm lại nguồn gốc không phải chuyện đơn giản và dẫn đến mất hẳn mối dây

liên hệ về tông tộc. Hơn nữa, người dân thường xuyên bị phân tán, di chuyển khỏi quê quán theo chế độ công an trị của cộng sản, nên tìm lại nguồn gốc càng khó hơn. Để giúp cho hơn 60% dân chúng Mông Cổ hoàn toàn không biết tông tộc có thể tìm lại Họ, ông SERJEE thiết lập bản kiểm kê các Họ đã có từ trước cách mạng vô sản 1921 và phân phối theo từng vùng. Theo những tài liệu này, nhiều người dân đã phủ nhận Họ liên hệ với chính tông tộc của mình vì cho rằng cách phiên âm quá xấu. Ngược lại, nhiều người tự chọn cái Họ thật đẹp, thật kêu! Trong việc tái lập Họ, người Mông Cổ từ đó thật sự bắt đầu sống đời sống dân chủ.

2. Họ của người Pháp và Tây phương

Riêng tại Pháp vào những năm trước thế kỷ 13, người

Pháp chỉ gọi nhau bằng "tên rửa tội" (còn gọi là "tên thánh") và không có quyền mang Họ nếu không phải thuộc giới tăng lữ hoặc quý tộc. Giới quý tộc hoặc tăng lữ mang Họ thường gắn liền với tên đất đai thuộc quyền sở hữu của mình. Ngày nay, ở Pháp có một số Họ là địa danh như họ Auteuil, Soisson, Chirac--nay vẫn còn làng Chirac ở miền Tây Nam Pháp vì nước Pháp thời xưa theo chế độ phong kiến.

Để phân biệt nhau vì trùng tên quá đông, người dân phải gọi nhau bằng biệt danh hay hân danh. Cách đặt tên này do một sự ngẫu nhiên, hoặc để nhắc lại một sự việc xa xưa hay để nói lên một đặc tánh. Biệt danh hay hân danh hoàn toàn không có giá trị như Họ, nhưng được lưu hành rất tự nhiên và có khi được truyền lại cho con cháu. Một người có tầm vóc cao vượt hơn

nhiều người khác thì được lối xóm gọi **Anh Cao**, thay vì chỉ gọi tên riêng là **Nhật**. Con trai của Cao tên **Thời** được mọi người gọi **Thời con của Cao**.

Cách gọi tên này trở thành tiện lợi trong giao tiếp hằng ngày nên được giữ lâu dài. Có một số tên theo cách "thấy mặt đặt tên" như vậy và về sau đã trở thành Họ của một gia đình.

Đến năm 1539, nhà vua định chế hóa tên họ cho dân Pháp. Biệt danh, hân danh được lưu giữ và truyền lại cho thế hệ sau như Họ chánh thức. Và cũng từ đây, họ tịch được thiết lập để chấm dứt vĩnh viễn tình trạng dân chúng chỉ có tên mà không có Họ. Có một số Họ bắt nguồn từ thời Trung cổ do cách đặt biệt danh (ví dụ Họ Couturier-Thợ May) được lưu truyền cho các thế hệ sau. Hiện nay rất khó sưu tầm lại lịch sử của



những Họ thời Trung cổ ở Pháp, vì hoàn cảnh và nguyên nhân xuất hiện của những họ đó ngày nay không còn nữa.

Đại để, chúng ta có thể phân loại Họ của người Pháp và Tây phương theo các thể loại sau đây:

Họ có nguồn gốc là tên

Để tránh trùng tên, người ta gọi tên một người kèm theo tên của người cha, hoặc do lấy biệt danh như trên đây.

Thí dụ: Pierre fils au Paul (Pierre con trai của Paul) trở thành Pierre Aupaul (Pierre là tên và Aupaul trở thành Họ của Pierre từ đây, do mượn tên Paul của cha). Martin fils de Jean trở thành Martin Dejean.

Người Á Rập và Hồi giáo cũng có cách lập Họ giống như người Pháp nhưng Họ ghép với tên các thần thánh.

Thí dụ: Abd (= nô tỳ) ghép với một thuộc tính của Thượng đế (Allah) trở thành Abdal - Aziz, có nghĩa là Nô tỳ đáng toàn năng. Abd al-Karim, là nô tỳ đáng Độ lượng. Abdullah là nô tỳ của Chúa. Người Á rập và Hồi giáo cũng có Họ ghép với tên cha hoặc mẹ như Abu (= cha của) hay Umm (= mẹ của). Theo đây, Abu Musa Ali có nghĩa là Ali, cha của Musa.

Một số Họ Á rập và Hồi giáo cũng bắt nguồn từ quan hệ ngành nghề, như dạng, tánh tình, tài ba, nơi cư trú, sanh quán.

Thí dụ: - Al-Tawil, có nghĩa là người Cao.

- Al-Rashid, là người thẳng thắn

- Al-Hallaj, là người kéo sợi.

- Al-Isfahani, là người tỉnh Isfahan.

Họ do ngành nghề

Hiện nay ở Pháp có rất nhiều người sanh sống bằng nghề nghiệp liên quan xa gần với cái Họ. Như De Laporte là Họ của một Kiến trúc sư (La porte = cái cửa) hiện đang sanh sống và làm việc tại Paris 16. Tuy nhiên, có những Họ chỉ ngành nghề nhưng lại không có nguồn gốc theo từ nguyên. Như Họ Boulanger, người làm bánh mì nhưng ngày xưa người thợ làm bánh mì lại là Fournier (cũng là họ ngày nay). Họ Cuisinier mà ngày xưa người làm bếp là **le queux**.

Họ do nguồn gốc di dân

Những người mới đến định cư và lập nghiệp tại một vùng đất mới thường bị dân sở tại phân biệt đối xử bằng cách gọi tên nơi sanh quán. Như Ông Lallemand (Đức), Ông Hollande (Hà lan). Ở Huê kỳ có tướng Westmoreland nghĩa "miền tây còn đất nữa."

Họ do nơi cư ngụ

Người ở gần rừng có Họ là Bois hoặc Dubois, ở gần cầu có Họ là Dupont, ở gần sông có Họ là Rivière.

Họ do nhân dạng, tánh tình

Người có nước da trắng được lấy Họ là Blanc, Le Blanc; nước da ngăm là Brun, Le Brun; có nước da đen là Noir, Le Noir. Những người mập mang Họ là Gros, Legros; hoặc cao lêu nghêu thì Lelong (Dân biểu Brice Lelong). Người trông có vẻ trẻ được cái Họ là Lejeune (trẻ); người trông già bị mang Họ Vieillard (ông già). Người được nhiều người nhìn nhận là người tốt được gọi là Bon, Lebon. Còn bị xem là người xấu thì gán cho Họ Mauvais (xấu). Hiện nay, ở nhà thương Lariboisière (Paris 10) có một vị bác sĩ giải phẫu bộ phận tiêu hoá có Họ là Mauvais. Nhiều bệnh như gặp phải Bác sĩ Mauvais đều muốn tránh chỉ vì cái tên Mauvais (xấu) sợ bị xui xẻo. Nhưng Bác sĩ Mauvais lại là một vị lương y, bởi ông rất tận tâm đối với bệnh như do ông chữa trị.

Nhìn qua lịch sử các Họ Tây phương và Trung Quốc, chúng ta sẽ nhận thấy Họ của Việt Nam cũng có phần giống về mặt nguồn gốc. Điểm khác biệt nổi bật duy nhất của Việt Nam là đặc tính văn hóa hơn bản. Việt Nam là một nước quân chủ cho đến năm 1945 khi Hoàng đế Bảo Đại tuyên bố thoái vị để làm dân một nước độc lập nhưng Việt Nam lại hoàn toàn không phải là một nước phong kiến. Hoàng thân quốc thích hoặc quan chức có công lớn với triều đình được phong tước và cấp đất để sanh sống, nhưng phần đất này chỉ được cấp cho sử dụng có thời hạn và không có quyền lưu truyền cho người thừa kế. Họ của người Việt Nam không gắn liền với đất đai của mình làm chủ. Và điều thấy rõ ràng là mọi người Việt Nam đều có Họ và thứ dân cũng có thể mang cùng Họ với vua hoặc quan chức chánh quyền.

II. Họ của người Việt

Theo thống kê của Hà Nội năm 1987, Việt Nam gồm 54 sắc tộc trong đó người Kinh chiếm đa số. Năm mươi tư sắc tộc này chia nhau khoảng 200 Họ từ vần A đến U. Như Họ Âu (Âu Trường Thanh) hoặc Âu Dương (có nghĩa là một vùng hoặc một địa phương nhỏ (Âu Dương Lân, Âu Dương Thệ), họ Ung như Ung Bảo Toàn. Những Họ lớn khác còn có Nguyễn, Trần, Lê... Họ người Việt Nam do xu hướng vật tổ như họ Hùng hay họ Hồng (Hùng Vương, Hồng Bàng) hoặc do hoàn cảnh lịch sử lập quốc mà thiên di từ Bắc xuống Nam và pha trộn với các Họ ở địa phương, hoặc do nơi cư ngụ và sanh quán.

1. Ảnh hưởng vật tổ

Ở Việt Nam ngày nay, chúng ta còn thấy họ Hùng hoặc Hồng, tuy Họ này rất hiếm. Ở Cao nguyên Daklak và Gia - Rai có họ Hmok Pai của người Êđê, nghĩa là con thỏ nên người dân địa phương không ăn thịt thỏ.

2. Do hoàn cảnh thiên cư lập quốc hoặc sanh quán

Những họ Nguyễn, Trần, Lê, Hồ, ... là những Họ đã có từ phương Bắc gần liền bước Nam tiến dựng nên nước Việt Nam ngày nay. Có những Họ trùng với Họ ở Trung Quốc nhưng lại là Họ của Việt Nam. Họ Tống nghe qua tưởng là Họ của người Trung Quốc, vì ở Đài Loan có Tống Mỹ Linh là phu nhân của Tưởng Giới Thạch. Nhưng họ Tống (Tống Văn, Tống Hữu, Tống Phước) là Họ của tướng và một số dân quân của Nguyễn Hoàng theo ông lập nghiệp vào thế kỷ 16. Họ là những người dân sanh sống ở vùng núi Tống thuộc huyện Tống Sơn, Thanh Hoá, nơi sanh quán của Nguyễn Hoàng. Họ Chữ có lịch sử dài cả 4.000 năm như truyền thuyết về Chữ Đồng Tử và Công chúa Tiên Dung. Thờ Hùng vương thứ ba, có một người nghèo khổ không biết mình thuộc dòng họ nào, bèn lấy nơi ở là **bãi sông** (chữ) làm Họ. Đó là Chữ Vi Văn, ông tổ của dòng họ Chữ ngày nay. Còn Chữ Đồng Tử (có nghĩa là đứa trẻ ở bãi sông) là con của Chữ Vi Văn.

Họ Bàng là một Họ xuất hiện tại tỉnh Hà Nam dưới triều đại nhà Trần khi Trần Thủ Độ triệt hạ nhà Lý. Ông viện dẫn lý do ông có tổ tên Lý, nên bắt buộc những ai mang

họ Lý phải đổi ra họ Nguyễn. Có một người không thi hành lệnh bèn chỉ cây **bàng** cổ thụ ở trước nhà tuyên bố: "Kể từ nay, gia đình ta thuộc họ **Bàng**" (thì sĩ Bàng Bả Lân, Bàng Sĩ Nguyễn).

Họ có công lớn khai mở miền Nam, mở rộng bờ cõi đất nước là họ Nguyễn. Về nguồn gốc, họ Nguyễn trước kia xuất hiện ở phương Bắc thuộc miền Nam nước Trung Quốc vào khoảng 1766 - 1123 trước Tây lịch. Lúc bấy giờ tại vùng Kinh Châu (tỉnh Cam Túc ngày nay) có một nước nhỏ tên là Nguyễn quốc. Đến đời nhà Châu (1136 trước Tây lịch), Nguyễn quốc bị Châu Văn Vương tiêu diệt. Hoàng tộc phải bôn tẩu về phương Nam, truyền lệnh cho mọi người lấy tên nước làm Họ và định cư ở vùng Khai Phong làm nguyên quán.

Theo *An Nam Chí Lược* của Lê Tắc, tại Giao Châu có thứ sử Nguyễn Di Chí cùng võ tướng Nguyễn Vũ Chi phá được đội chiến thuyền của vua Lâm Ấp tên Phạm Dương thường tới khuấy phá vùng này. Phạm Dương có thể là khởi tổ của họ Phạm ngày nay, thuộc gốc Chiêm Thành.

Theo tài liệu ghi chép, vào thời Bắc thuộc năm 353, thứ sử đất Giao Châu là Nguyễn Phu. Sau đó vào năm 357, một người khác làm quan cũng tại Giao Châu là Nguyễn Lăng. Con cháu của Nguyễn Phu ở lại đất Giao Châu và truyền đến đời Nguyễn Bặc là Thái tổ dưới triều Nhà Đinh (thế kỷ thứ 10). Thái tổ Nguyễn Bặc quê quán ở Ninh Bình và được họ Nguyễn ngày nay nhận làm khởi tổ. Họ Nguyễn có nhiều dòng và những dòng này nhìn nhận quê hương khác nhau. Dòng Nguyễn Hữu tự cho là gốc Quảng Bình hoặc dòng Nguyễn Phước lấy Thanh Hóa làm nguyên quán. Vì họ Nguyễn phát xuất từ Trung Quốc nên ở Trung Quốc cũng có người mang họ Nguyễn. Vậy họ Nguyễn Việt Nam và họ Nguyễn Trung Quốc có phải cùng một gốc là dân của tiểu quốc Nguyễn thời Xuân Thu hay không?

Ngày nay, người Việt Nam họ Nguyễn đã tìm nguồn gốc của mình đến Nguyễn Bặc là thủy tổ sống ở thế kỷ thứ 10. Chữ Nguyễn có nghĩa là gì? Chúng tôi đã đặt câu hỏi này với nhiều vị học

giả về chữ nho, nhưng chỉ làm ngạc nhiên các vị ấy và vẫn chưa nhận được câu trả lời thỏa mãn. Gần đây được cụ Đồ Nho ở Paris giải thích rằng theo chiết tự thì trong chữ Nguyễn có bộ phụ, chỉ cái mỏ đất hay một vùng đất cao. Như vậy phải chăng chữ Nguyễn có nguồn gốc xa xưa liên hệ đến Nguyễn quốc?

Sau cùng, chúng ta cũng nên kể thêm một cách đặt Tên Họ vô cùng lạ lùng, gần như một thứ huyền bí. Đó là cách đặt Tên Họ của dân INUITS sống tại miền Bắc cực Canada. Sắc dân này vừa thành lập cộng đồng quốc gia NUNAVUT vào đầu tháng 4/1999 với dân số 24.000 người, trên một diện tích đất đai rộng 2.000.000 km². Cách đặt Tên Họ của dân INUITS không chỉ mang ý nghĩa như cách đặt Tên Họ của chúng ta, tức cho người một danh xưng để giao tiếp trong quan hệ xã hội, mà còn mang một nét đặc thù văn hóa vì sắc tộc đã tồn tại từ ngàn năm qua. Đặc điểm văn hóa INUITS là lối suy nghĩ về một vũ trụ quan mới, một chiều kích khác về vũ trụ và con người. Một vị lãnh tụ quốc gia NUNAVUT cho biết ông có những đứa cháu mà phần đông trong số đó lớn tuổi hơn ông rất nhiều.

Nghe nói như vậy chắc hẳn không ai không khỏi ngạc nhiên! Còn ngạc nhiên hơn, nếu có người chứng kiến một bà mẹ khi nói chuyện với đứa con gái lên mười mà "thưa ông nội". Mỗi người INUITS đều có một tên hoặc một loạt tên. Nhưng những tên gọi này lại không phù hợp theo ý nghĩa về Tên với Họ như của Việt Nam. Tên của người INUITS thể hiện một thứ bản thể của họ. Đặt tên để xác định những cá nhân đó là ai, như để làm sống tiếp một người đã chết vì tên của người INUITS mang một linh hồn. Một đứa trẻ vừa sanh được vài ngày, cha mẹ lấy tên của một người vừa chết đặt tên con.

Có khi lấy tên của người sắp chết đặt tên cho đứa trẻ mới sanh, như vậy người sắp chết biết mình sẽ được sống tiếp ở đứa bé sơ sanh ấy. Đây không phải là một sự tái sanh mà là một sự nối tiếp đời sống để đời sống được kéo dài miên tục. Do đó một đứa bé mới sanh hoặc một đứa trẻ lại có tuổi lớn hơn một người lớn, và có khi đứa bé hay đứa trẻ ấy là ông, bà của cha mẹ hiện tại.

III. Tìm về tông tộc là ý thức lịch sử dân tộc, thể hiện lòng hiếu đễ

Ngày nay việc tìm hiểu dòng tộc của mình đang bắt đầu phát triển ở nhiều nơi trên thế giới. Không chỉ riêng người Việt, mà cả người Pháp cũng đã bắt đầu quan tâm tìm về cội nguồn. Ở Pháp xuất hiện nhiều sách nghiên cứu về Họ và Tên. Có những văn phòng tư nhân chuyên về việc thiết lập Tông chi. Có những Hội và Câu lạc bộ trao đổi giúp nhau những thông tin liên quan đến những Họ mà ngày nay con cháu bị mất nguồn gốc.

Riêng việc tìm về cội nguồn của người Việt Nam ngày nay đã trở thành cần thiết, bởi hoàn cảnh đất nước chiến tranh kéo dài quá lâu. Nhiều người phải di chuyển đến nơi khác sanh sống, lánh nạn và nhiều gia đình buộc phải rời bỏ quê quán dưới chế độ cộng sản ở miền Bắc trong những năm chiến tranh. Hiện tại ở hải ngoại có hơn ba triệu người Việt Nam sanh sống như một nước Việt Nam thứ hai. Trong ít lâu nữa, những người Việt Nam của thế hệ thứ 3, thứ 4 sẽ ngỡ ngàng khi phải trả lời về nguồn gốc, tông tộc của mình.

Tìm về nguồn gốc và tông tộc của mình, về mặt đạo lý là một cách tỏ lòng hiếu đễ.

Ts. NGUYỄN VĂN TRẦN

Tài liệu tham khảo

- **Nguyễn Ngọc Huy:** Tên Họ người Việt Nam, Mékong ty nạn, Hoa kỳ, 1996.

- **Phạm Côn Sơn:** Tộc phả tân biên, Saigon, 1999.

- **Pierre Blanche:** Dictionnaire et armorial des noms de famille de France, Paris 1974

- **Paul Chapuy:** Origine des noms patronymiques français, Paris, 1934.

- **Albert Dauzart:** Les noms de famille de France, Paris, 1977.

- **Annick Cojean:** Le Monde, 27/08/98, Paris.

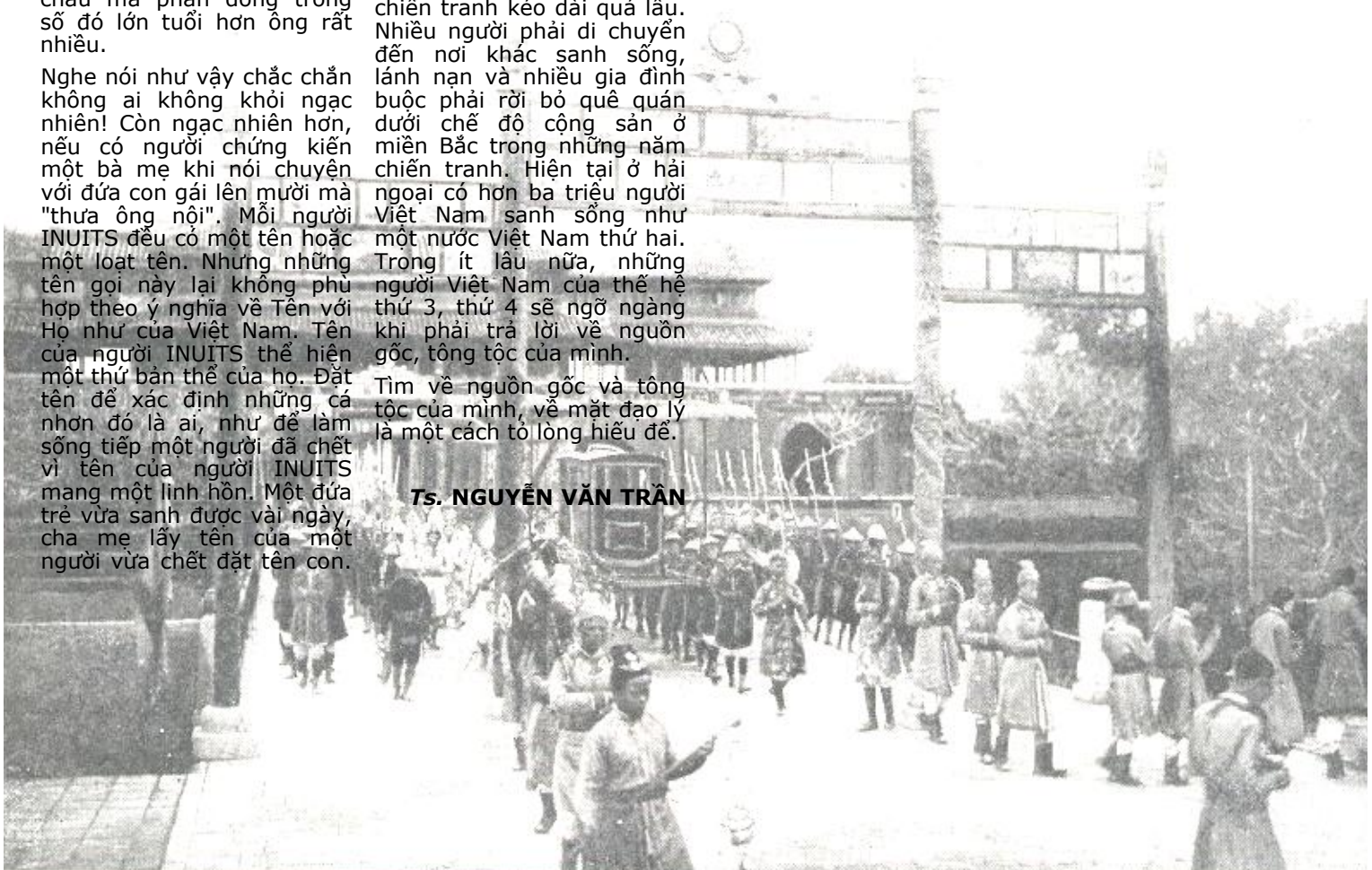
- **La Croissance:** Tạp chí tháng 8/99, Paris.

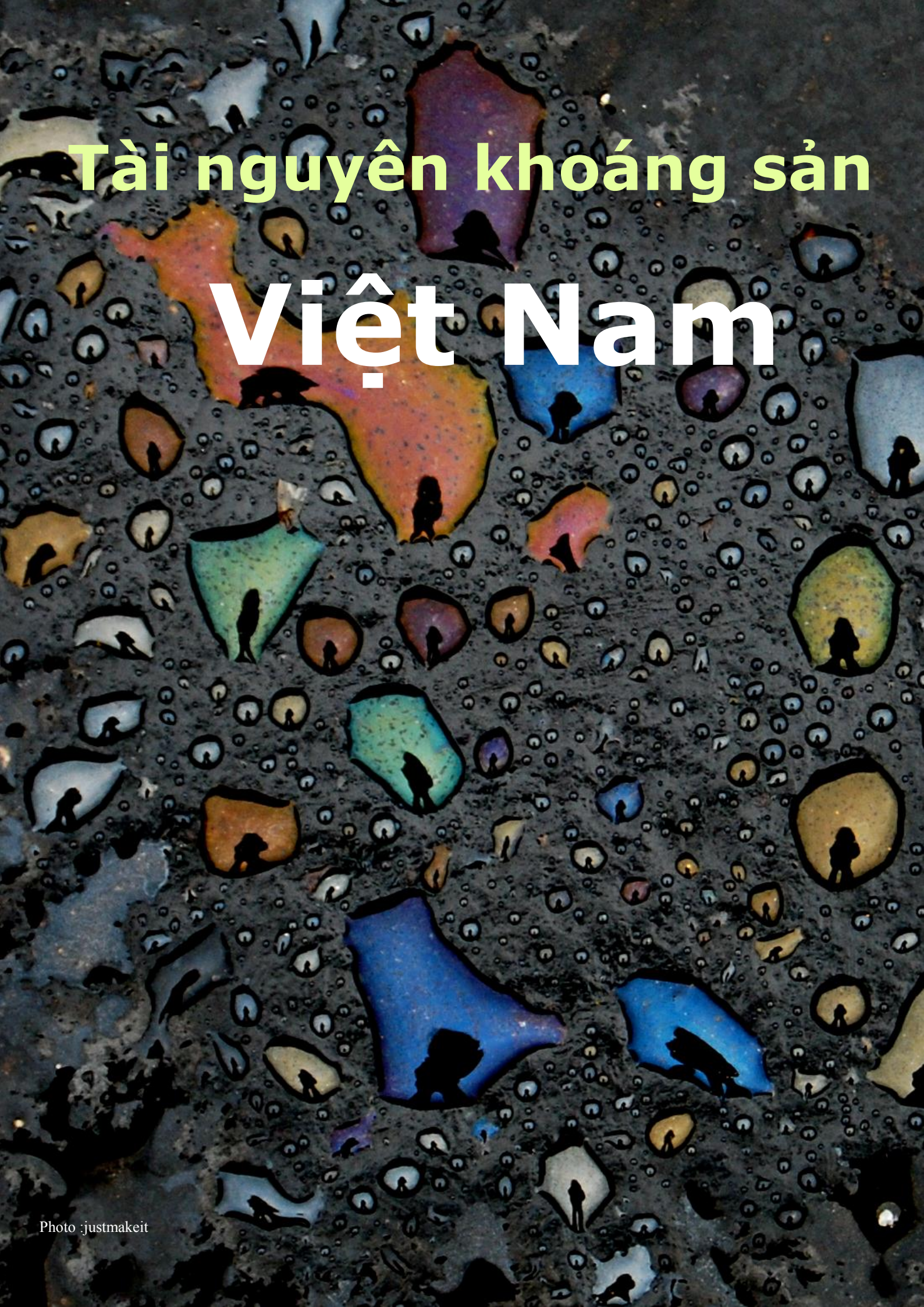
- **Lê Trung Hoa:** Họ và Tên người Việt Nam, Nxb Khoa học Xã hội, 2006

Ghi chú thêm:

Nguyễn là Họ rất phổ thông ở Việt Nam. Theo ước tính có đến 40% dân chúng mang Họ NGUYỄN.

Sau biến cố 30/04/1975, nhiều gia đình mang Họ NGUYỄN sang tỵ nạn tại hải ngoại. Ở Úc, Họ NGUYỄN chiếm 7% trong số những Họ phổ thông nhất, chỉ đứng hàng thứ 2 sau Họ SMITH ở Melbourne (theo niên giám điện thoại), và hàng thứ 54 ở Pháp. Ở Huê kỳ, Họ NGUYỄN được xếp thứ 229 trong số những Họ phổ biến (theo ước tính năm 1990) nên Họ NGUYỄN trở thành phổ thông bên cạnh Họ DOUGLAS (257) và GILBERT (237). Nhưng theo thống kê của Social Security Index, Họ NGUYỄN đứng thứ 124





Tài nguyên khoáng sản Việt Nam

Lãng phí tài nguyên

Trong khi hàng triệu người sinh sống tại nhiều đô thị của Việt Nam chỉ có một ước mơ cháy bỏng đeo đuổi suốt nhiều năm làm việc mà vẫn không thực hiện được là có một miếng đất nhỏ để sinh sống. Thì cũng tại chính các đô thị lớn của Việt Nam, tình trạng nhiều cơ quan, tổ chức "xí phần" đất rồi bỏ hoang suốt nhiều năm nay cũng là một hiện tượng lãng phí, một yếu tố gây nên sự bất bình đẳng trong xã hội.

Dự án "giam dần giam mòn" đất lúa và đất rừng

Cơ quan "xí phần"

Từ hơn 10 năm nay, đi qua khu đất 55 phố Lê Đại Hành, một trong những con phố trung tâm của Thủ đô, không ít người băn khoăn mà không biết hỏi ai về việc tại sao khu đất rộng hàng ngàn m2 nằm ngay mặt phố chính lại bị bỏ hoang cho cỏ dại mọc đầy? Đây không phải một trường hợp cá biệt. Giữa lòng thành phố "tắc đất tắc vàng" (hiểu được cả theo nghĩa đen và nghĩa bóng), người ta dễ dàng "điểm mặt" nhiều khu đất, nhà bỏ hoang khác như gần 50 ngàn m2 đất mặt đường Hồng Hà. Hay khu đất rộng hơn 2000m2 nằm giữa khu tập thể Nam Đồng gần 20 năm nay... chỉ để làm nơi cho các con nghiện... tụ tập hút chích. "Người ăn không hết, kẻ lần không ra" - Đất bỏ hoang trong khi người dân phường Nam Đồng không có nơi sinh hoạt cộng đồng. Chính quyền khu vực này không dám chấp nhận yêu cầu của người dân khu vực quanh đây xin được mượn khu đất hoang làm nơi sinh hoạt chung vì lý do: một cơ quan nhà nước đang là chủ quản lý khu đất này.

Giữa năm 2007, trong một phiên giải trình trước Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội, Phó chủ tịch Thành phố,

ông Phí Thái Bình đã công bố một con số khiến người dân không khỏi xót xa: Hà Nội có hơn 500 địa điểm nhà, đất với tổng diện tích khoảng 2,2 triệu m2, do các cơ quan nhà nước quản lý nhưng không "ngó ngàng" gì mà để bỏ hoang. Đặt vấn đề nếu diện tích này không bị bỏ hoang mà dùng để xây nhà, tính trung bình nếu mỗi một căn hộ chiếm diện tích khoảng 50m2 và là nơi sinh sống của 4 người, người ta có thể xây được hơn 400 ngàn căn hộ, giải quyết khát vọng nhà ở cho khoảng 1,7 triệu dân.

Gần 2 năm sau đó, tình trạng này vẫn không biến chuyển. Theo số liệu thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố vào cuối tháng 03/2009, qua khảo sát hơn 2200 địa điểm nhà đất công do các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp quản lý trên địa bàn Hà Nội, đã phát hiện 3,6 triệu m2 đất bị sử dụng sai mục đích, bỏ hoang.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, một trong những đô thị "đất chật người đông" nhất Việt Nam, tình trạng này cũng tương tự. Theo bản thống kê nêu trên, trong tổng số 20 triệu m2 nhà, đất công đang giao cho các cơ quan nhà nước quản lý và sử dụng,

cũng có tới... 2 triệu mét vuông đất bị hoang hóa.

Mục đích vì sao nhiều cơ quan nhà nước "xí phần" đất? Có thể là "ôm" đất rồi cho thuê kiếm tiền như trường hợp một đơn vị quân đội trên đường Trường Chinh (quận Thanh Xuân, Hà Nội) cho các quán nhậu thuê mặt bằng hàng vạn m2. Cũng có thể là cố tình để đất hoang, rồi chuyển nhượng trái phép, gây thất thoát tài sản nhà nước.

Quan chức ăn đất rồi bỏ hoang, chờ cơ hội sang tay

Nhiều năm nữa, người dân Hải Phòng có thể cũng chưa thể quên vụ việc các quan ăn đất ở thị xã Đồ Sơn (nay là quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng) bị kết án vì đã "xí phần" hàng trăm lô đất ở vào vị trí đẹp nhất phố biển Đồ Sơn. Thế nhưng đến nay, sau hơn 6 năm kể từ ngày vụ việc bị phanh phui, hơn 2 năm kể từ ngày phán quyết của Tòa án có hiệu lực pháp lý, những lô đất nằm trong khu dân cư Vụng Hương, phường Vụng Hương đó vẫn chỉ là nơi để cỏ dại mọc đầy.

Cũng tại Hải Phòng, một vụ tham nhũng đất đai "tai tiếng" khác là vụ



Một khu đất bỏ hoang giữa lòng Hà Nội

Quán Nam. Từ một vùng đất nông nghiệp không có nhiều giá trị trồng trọt nằm ven ngoại thành, đến đầu những năm 2000 vùng đất này được thành phố quy hoạch trở thành một khu dân cư thuộc nội thành hội tụ nhiều lợi thế địa lý. Thế nhưng điều tra quá trình cấp đất, cơ quan điều tra phát hiện, trong số gần 1000 lô đất tại khu dân cư này, có tới 4/5 trường hợp là được cấp sai đối tượng, sai quy trình. Trong quá trình điều tra xét xử vụ án, nhiều người đã tự nguyện trả lại đất, nhiều lô đất thì không xác định được chủ sở hữu là ai vì địa chỉ trong "sổ đỏ" là địa chỉ không có thật... Thế nên khu Quán Nam sau gần 10 năm thành hình, vẫn chưa đạt được mục đích là khu dân cư tập trung sầm uất, mà vẫn chỉ là một khu vực xây dựng lổm đổm như da báo: xen kẽ giữa những căn nhà ống là những lô đất trống toang hoác. Cho đến nay, Hải Phòng vẫn chưa đưa ra hướng giải quyết với những lô đất được cấp sai đối tượng này.

Lợi dụng thời điểm "nhá nhem" để ôm đất chờ đèn bù

Từ khoảng giữa năm 2008, sau khi tỉnh Hà Tây và một phần diện tích của Vĩnh Phúc, Hòa Bình sáp nhập về Thủ đô, người ta nhận thấy có nhiều dấu hiệu bất thường tại một số địa phương mới thành đất Thủ đô: nhiều dự án bất ngờ được cấp phép trong thời điểm giao thời nhập nhem này. Số dự án này không tuân thủ các quy trình pháp luật, thu hồi đất nông nghiệp của người dân một cách vô tội vạ, phá vỡ định hướng quy hoạch của Thủ đô mở rộng... Không chỉ gây khó khăn cho chính quyền mới, những dự án "ma" này còn khiến một diện tích lớn tài nguyên đất đai bị bỏ hoang lãng phí, trong khi người nông dân mất đất, cũng có nghĩa là mất nguồn sống từ bao đời nay của họ.

Từ Hà Nội, muốn đến vùng 4 xã của huyện Lương Sơn (tỉnh Hòa Bình) - nay đã sáp nhập về Thủ đô, từ Quốc lộ 6 phải rẽ vào con đường 15 cây số

men theo những sườn đồi núi. Suốt dọc con đường, chỉ thấy hun hút ruộng lúa, rừng núi và trâu bò thong dong băng ngang đường. Thế nhưng trên giấy tờ, đây là một trong những khu vực có tốc độ đô thị hóa nhanh vào dạng kỷ lục của Việt Nam.

Theo báo cáo của Bộ Xây dựng gửi Thủ tướng Chính phủ vào tháng 09/2008 về việc kiểm tra, rà soát quá trình quy hoạch, thu hồi đất, giao đất của UBND tỉnh Hòa Bình trên địa bàn 4 xã thuộc huyện Lương Sơn trước khi hợp nhất vào Hà Nội: đến cuối tháng 07/2008 (trước thời điểm 4 xã hợp nhất vào Hà Nội), trên địa bàn 4 xã vốn thuần nông này đã có tới 54 đồ án quy hoạch chi tiết. Trong đó, 19 đồ án được phê duyệt trong các ngày cuối tháng 02/2008 và 5 đồ án được phê duyệt cuối tháng 06, 07/2008. Có những dự án được cấp phép với tốc độ nhanh kỷ lục: chỉ trong 1 ngày 29/02/2008, tỉnh này đã ra đến 5 văn bản để hiện thực hóa dự án xây dựng khu biệt thự nhà vườn xóm Dân Lập, thu hồi hàng vạn m² đất nông nghiệp của người dân.

Từ thực tế này, Bộ Xây dựng nhận định công tác thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng của các cơ quan chức năng tỉnh Hòa Bình là quá vội vã, không bảo đảm tính khách quan, thiếu công khai thông tin đến mọi người dân trong khu vực lập quy hoạch.

Một điểm bất hợp lý khác mà Bộ Xây dựng chỉ ra là: với 54 dự án, đây là một khối lượng dự án rất lớn, bất hợp lý trên địa bàn không rộng và có điều kiện địa hình, hiện trạng hạ tầng cơ sở còn khó khăn như 4 xã phía Bắc huyện Lương Sơn.

Từ những bất hợp lý này, báo cáo của Bộ Xây dựng đánh giá: có thể từ khi có thông tin mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội, trên địa bàn 4 xã này đã xảy ra tình trạng các chủ đầu tư tranh thủ lập đồ án quy hoạch, dự án đầu tư, đăng ký đầu tư ở tại khu vực sẽ trở thành đất của Thủ đô.

Trong khi đó, ngay từ tháng 03/2008,

Phần thông tin thêm : Đất khu công nghiệp cũng bỏ hoang

Tình trạng sử dụng đất ở các khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghiệp và các khu công nghệ cao hiện cũng trong tình trạng bị lãng phí. Theo điều tra của Viện Nghiên cứu địa chính, tính đến thời điểm cuối năm 2007, trong số 550 cụm công nghiệp, khu công nghiệp, chỉ có 332 khu/cụm đang hoạt động, 112 khu/cụm đang trong giai đoạn xây dựng, hơn 100 khu/cụm đã thu hồi đất nhưng chưa triển khai. Tỷ lệ đất công nghiệp có thể cho thuê trong các khu/cụm công nghiệp chỉ đạt chưa đầy 50% tổng diện tích.

Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong tổng số 185 khu công nghiệp được thành lập với tổng diện tích đất gần 45 ngàn ha, đến thời điểm cuối năm 2008, mới chỉ có 110 khu đã đi vào hoạt động. Theo đánh giá của Bộ này, tiến độ triển khai chậm chạp của các khu công nghiệp đã kéo theo việc sử dụng quỹ đất tại những nơi này lãng phí, kém hiệu quả.

Tại kỳ họp thứ 9 QH khoá XI, Đại biểu Quốc hội Nguyễn Kim Khanh (tỉnh Bình Phước) đã phát biểu: "Rất nhiều vùng bỏ xôi, ruộng mật hàng năm có thể sản xuất hàng trăm triệu đồng/ha như làng lúa, làng hoa, làng đào nhưng khi được thu hồi xong thì xây tường cho cao để giữ cỏ hoang. Nhiều doanh nghiệp xí chỗ, nhận phần chứ không sản xuất như dự án đã xin đất. Nhiều chỗ bỏ hoang hoặc cho thuê làm dịch vụ không đúng mục đích sử dụng".

trong Chỉ thị số 26, Thủ tướng đã nêu rõ: "Các đồ án quy hoạch, các dự án liên quan đến việc bố trí không gian Hà Nội thuộc địa giới Hà Nội mở rộng được lập từ trước ngày chỉ thị này có hiệu lực nhưng chưa được phê duyệt thì tạm dừng lại"; "Các đồ án quy hoạch, các dự án khu đô thị, khu dân cư và các dự án khác liên quan đến việc bố trí không gian Hà Nội thuộc địa giới Hà Nội mở rộng được lập từ sau ngày chỉ thị này có hiệu lực, khi xem xét phê duyệt phải được sự thỏa thuận của Bộ Xây dựng để đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch của Thủ đô Hà Nội mở rộng".

Đã gần 1 năm từ ngày 4 xã miền sơn cước trở thành Thủ đô, chính quyền đã có quyết định tạm dừng thực hiện các dự án để chờ hướng xử lý, hàng chục vạn m2 đất nông nghiệp đã thu hồi của nông dân cũng để cho cỏ dại mọc hoang từ đó đến nay. Người nông dân vốn cả đời quen với việc nhà nông, giờ không có việc gì làm dành ngồi nhìn nhau, nhìn những ruộng lúa của mình trước đây xanh rờn, nay thành những

bãi đất đỏ mới san lấp đỏ lem nhem. Và thở dài lo lắng: "Ngày mai khi tiêu hết số tiền đền bù, rồi biết sống bằng gì?".

Hậu quả của tình trạng đất bị thu hồi tràn lan rồi bỏ hoang, đã được Đại biểu Quốc hội Nguyễn Kim Khanh cảnh báo: "Ở nhiều vùng, sau khi bị thu hồi đất thì bình quân đầu người chỉ còn trên 100m2 đất canh tác, ngoài việc làm ruộng không có nghề phụ. Làng không còn là làng, phố cũng chưa ra phố mà thu nhập chỉ 250.000đ/người/tháng. Thiếu việc làm ắt dẫn đến nghèo đói và theo đó là các tệ nạn xã hội phát triển, tệ nạn cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp năm sau nhiều hơn năm trước".

Hà Lan



Nhiều lô đất bỏ hoang trong khu dân cư tại Hải Phòng



Nơi người ta vừa thu hồi đất lúa để làm dự án



Một ngôi nhà bỏ hoang giữa trung tâm Hà Nội



Một khu ruộng lúa bị thu hồi và bỏ hoang nhiều năm nay tại Long An

CÁI KẾT BUỒN CHO MỘT LOẠT PHÓNG SỰ

*(hậu trường phóng viên quanh dự án Bauxite Tây Nguyên)**

Cả tháng nay, chàng phóng viên báo XYZ đau đầu với những cú điện thoại từ PA25 TH.HCM và A38. Nội dung những cuộc điện thoại chỉ là hỏi thăm sức khỏe, công việc, và hẹn uống café... Thế nhưng, anh thừa hiểu khi đi uống café thì nội dung câu chuyện sẽ xoay quanh vấn đề bauxite Tây Nguyên. Anh có thể từ chối các cuộc hẹn, nhưng ở Việt Nam, đối với các phóng viên báo chí, khi có điện thoại hẹn từ bên an ninh, thì hầu như ai cũng phải nhận lời... Thậm chí, ngày cả sếp của anh, nếu nhận được giấy mời bên an ninh, theo lý thuyết, hoàn toàn có thể từ chối, nhưng thực tế thì giấy mời đó như một lệnh triệu tập... Nếu không đến, coi như đã rước rắc rối vào mình...

Bắt đầu từ một quyết định dũng cảm

Nhớ lại trước đây một tháng, khi vấn đề bauxite được giới blogger và Vietnamnet khơi mào, các phóng viên ban Chính trị - xã hội của báo rộn rang hết cả lên. Tâm huyết với Tây Nguyên, một không gian văn hóa đặc sắc gắn liền với tồn vong của đất nước, đã thôi thúc các phóng viên lập một kế hoạch... rồi bàn thảo trong một cuộc họp nội bộ ban Chính trị - xã hội...

Vị trưởng ban Chính trị - xã hội, vẫn với phong thái thường ngày, liên tục đưa ra các câu hỏi phản biện:

Đây có phải là vấn đề thời sự bức thiết không? - trả lời: rất bức thiết!

Đây có phải là vấn đề được người dân quan tâm rộng rãi không? - trả lời: nếu chúng ta dũng cảm thông tin lên báo, thì người dân mới có cơ hội quan tâm rộng rãi.

Đây có phải là vấn đề nhạy cảm không? - trả lời: rất nhạy cảm!

Có khó khăn gì khi thực hiện đề tài này? - trả lời: có rất nhiều khó khăn, nhưng khó khăn chủ yếu nhất thuộc về phía an ninh, vì hiện nay, an ninh ở TP.HCM đang theo dõi chặt chẽ các phóng viên Chính trị - xã hội các tờ báo có trụ sở tại đây, họ cũng phối

hợp với an ninh ở các tỉnh Lâm Đồng, Dak Nong để thông báo động tĩnh của các tờ báo dưới TP.

Thế các bạn có quyết tâm thực hiện đề tài này không? - trả lời: Quyết tâm!

Vị trưởng ban, vốn năm nào cũng được bình chọn là đảng viên xuất sắc, mắt đỏ hoe, trầm ngâm một thoáng, rồi quả quyết: trong cuộc họp Ban biên tập giữa buổi tối đây, tôi sẽ đưa vấn đề này ra, và đảm bảo với các bạn: đề tài này phải được thực hiện...

Chàng phóng viên và các đồng nghiệp cũng tội nghiệp cho trưởng ban của mình. Từ ngày sóng gió xảy đến, vị trưởng ban dường như già hơn, đôi mắt sâu hơn, có nét thâm quầng... Trưởng ban phải kiêm nhiệm thêm những công việc mà những người sếp trong Ban biên tập vừa giao lại, do chuyển công tác, hoặc do những lý do tế nhị khác. Nhiều khi, trưởng ban cũng chán nản, vì nhiều cây viết gạo cội bỏ đi, vì chán chường, vì sóng gió, có người còn bị treo bút... Đoàn quân hùng hậu của trưởng ban ngày nào, giờ phần lớn là "tân binh", còn "cựu binh" ở lại thì vẫn chưa khỏi hoàn hồn sau những cú đánh trời giáng. Cả bàn tay gõ phím và tâm hồn nhạy cảm đều bị tổn thương.

Thế nhưng, dường như tâm huyết

thực sự của người cộng sản chân chính vẫn tuôn chảy trong tâm hồn vốn nhạy cảm mà cương quyết của trưởng ban. Đó cũng là lý do khiến nhiều "tân binh" hăng say, và nhanh trưởng thành dưới sự dẫn dắt và những ý kiến phản biện của trưởng ban, người đã có kinh nghiệm hàng chục năm làm trưởng một ban "xương xẩu" nhất của tờ báo.

10g30, vị trưởng ban trở về từ cuộc họp Ban biên tập. Một tin vui được loan ra: Ban biên tập đã đồng ý đề tài Bauxite, nhưng lưu ý là phải làm thật khéo, tránh những khó khăn không đáng có, và mọi việc làm phải chú ý đến sự an toàn của phóng viên thường trú, cũng như phải giữ cho được sự ổn định của tờ báo, để tập trung sức lực cho những mục tiêu lâu dài. Bởi hiện nay, những khó khăn cho báo chí vẫn còn, thậm chí còn lớn lao hơn, ác liệt hơn, với những chiêu thức kiểm soát tinh vi hơn...

Chàng phóng viên và các đồng nghiệp vui mừng quá đỗi, nhất thời không nói được gì! Bởi lẽ, đối với chàng phóng viên và các đồng nghiệp trong Ban chính trị - xã hội, Bauxite chính là liều thuốc thử quyết tâm của vị trưởng ban mà họ vẫn hết mực quý mến và cảm phục. Đồng thời, Bauxite cũng chính là liều thuốc thử bản lĩnh của vị trưởng ban mới được cử về. Trong thâm tâm, họ

vẫn muốn gắn bó với nơi mình đã bỏ bao tâm huyết và cũng nhận được nhiều sự nâng đỡ lớn lao, nơi họ đã coi là nhà của mình... Nếu như lần này vụ Bauxite bị bác bỏ, thì chắc chắn, chàng phóng viên và đồng nghiệp sẽ bỏ nơi mình từng gắn bó, để tìm đến một môi trường khác, nơi có thể làm cho họ bung được tâm huyết. Vị trưởng ban của họ đã phải khó khăn lắm mới bảo vệ được quan điểm: phải làm vụ bauxite, vì thiên chức của báo chí, và vì tương lai của đất nước. Vị trưởng ban đã nói thẳng với Ban biên tập: nếu không làm bauxite, là chúng ta có tội với Tây Nguyên, có tội với đất nước, và cá nhân tôi, không còn xứng đáng với anh em phóng viên bên dưới, những người đã dũng cảm đề xuất đề tài này... Sự cương quyết của trưởng ban đã tác động tới toàn thể Ban biên tập. Với đề tài Bauxite này, chàng phóng viên thấy như tâm huyết của vị trưởng ban được khôi phục, vẻ cương quyết và sự ân cần đối với phóng viên lại lên cao độ hơn bao giờ hết...

Lên kế hoạch...tác chiến

Thế là công việc được bắt đầu tiến hành. Một cú điện thoại từ một simcard mới gọi thẳng lên cho phóng viên thường trú tại Lâm Đồng. Nhiệm vụ được "giao" rất rõ ràng: thăm dò đường đi nước bước trước, sắp xếp chỗ ăn ngủ, thuê thổ địa, và tranh thủ chụp hình...Thật may mắn, phóng viên thường trú tại Lâm Đồng vẫn theo sát mọi động tĩnh của Bảo Lâm, Tân Rai, và Nhân Cơ... Hầu như tuần nào anh cũng rào bước tới các địa danh này. Trong tài khoản trên mạng của anh, hình ảnh đã được upload lên đầy đủ. Thế là nhẹ nhàng, công việc đầu tiên coi như xong, tư liệu về hình ảnh đã được chuẩn bị tốt ngoài dự kiến. Giờ, chỉ còn tính làm sao để thoát khỏi TP.HCM mà không bị cái đuôi nào bám theo...

Điện thoại cho đám bạn là phóng viên các tờ báo khác tại TP.HCM, cũng làm trong mảng chính trị - xã hội... Thì ra, ở bên đó, các bạn cũng đề xuất vụ Bauxite (đây là kết quả của một thỏa thuận miệng trong một lần nhậu ven bờ Nhiều Lộc). Và cuối cùng cũng được đồng ý. Thế thì ổn rồi, "chúng ta sẽ tập kết ở Nhân Cơ vào giờ đó, ngày đó..." - kế hoạch đã được thống nhất trong đám bạn bè ngày xưa học chung

báo chí! Kế hoạch của chàng phóng viên và các đồng nghiệp là: Bảo Lâm - Tân Rai - Nhân Cơ. Kế hoạch của vài báo khác thì ngược lại một chút, nhằm tránh việc tập trung phóng viên đông, trong cùng một thời điểm, dễ gây chú ý. Nghĩ cũng đau lòng! Lẽ ra, là phóng viên báo chí, chàng phải được tự do tác nghiệp, nhưng đây, chàng và các đồng nghiệp cứ y như đang đi làm gián điệp.

Ngày hôm sau, vài cái đơn xin nghỉ phép được đặt lên bàn của trưởng ban, và chiều cùng ngày, đơn xin nghỉ phép được duyệt. Máy điện thoại thường dùng được tắt đi. Chạy ra via hè đường Trần Quang Khải, mua cái máy cũ, giá vài trăm ngàn, mua thêm cái simcard mới, lắp vào... thế là có phương tiện liên lạc an toàn. Về nhà chuẩn bị đồ đạc, coi như chuẩn bị đi nghỉ, đi du lịch... ai

hỏi thăm cũng nói thế! Tối ra quán nhậu, đến 12g đêm vẫn chưa về... 2 giờ đêm, chuyển xe từ lên Đà Lạt đậu ở một điểm cách đó không xa... Đường phố SG lúc này hơi vắng vẻ, cũng lo lo... Nhưng chẳng sao cả... Một mình khoác ba lô ra cửa quán nhậu đứng, xem xét tình hình, đám bạn lấy xe máy ra tới nơi, cả một đoàn xe máy "hộ tống" chàng phóng viên... Thế là chuyển "đào tẩu" thành công trót lọt... Lên tới Bảo Lộc, chàng xuống xe, vào một nhà nghỉ, rồi ở đó, chờ các đồng nghiệp khác lên sau, tập kết lực lượng!

(phần tác nghiệp, vì liên quan đến quá nhiều người, có quá nhiều dữ kiện để an ninh có thể dò tìm ra tác giả bài viết, nên mong độc giả PT thông cảm, tác giả không thể kể chi tiết ở đây)



Thành quả : loạt bài về bauxite Tây Nguyên

Loạt bài về bauxite Tây Nguyên được hoàn thành trong một thời gian ngắn, những dữ kiện, dữ liệu được xử lý nhanh chóng. Chàng phóng viên và các đồng nghiệp hồi hộp chờ đợi. Vị trưởng ban suốt một buổi sáng, trầm ngâm trước loạt bài mà các phóng viên đã đem nộp. Mất đi thói quen phản biện bài viết hàng ngày, vị trưởng ban có lúc ngồi thừ ra, định gọi ai đó, rồi lại thôi! Anh em phóng viên ngồi cạnh các bàn làm việc gần đó cũng hướng về vị trưởng ban như trông chờ một quyết định đặc biệt...

Một tiếng, hai tiếng trôi qua... kể từ lúc họp tin buổi sáng, bất ngờ, vị trưởng ban đứng dậy, kêu chàng phóng viên và anh em lại bàn mình: **chúng ta phải làm vụ này theo hướng khác...** Thật bất ngờ, có lẽ sóng gió đã làm vị trưởng ban thận trọng hơn trọng vấn đề này... Cũng là điều dễ hiểu! Vị trưởng ban đang cố gắng, cùng với những người tâm huyết còn lại trong Ban biên tập cố gắng lèo lái con thuyền trước sóng to gió cả! Suy tính thiệt hơn, tiến thoái ra sao, nhìn nhận thế nào... đều phải cân nhắc chu đáo! Chưa thể đối đầu trực tiếp với một hệ thống chính trị luôn lấy bạo lực cách mạng làm kim chỉ nam, vị trưởng ban quyết định phải làm lại loạt bài theo hướng "ý tại ngôn ngoại". Tất cả đều hiểu nhau, và đều nhắm đến một mục tiêu xa hơn, cho một nền báo chí tự do, cho một đất nước tự do! Loạt bài được sửa lại bởi chính những phóng viên đã mất hơn một tuần lẫn lộn trên Bảo Lâm, Tân Rai và Nhân Cơ... Trong phòng làm việc, lâu lâu lại có tiếng thở dài, lâu lâu lại có tiếng lạch cạch to hơn mức bình thường. Có lẽ một phóng viên nào đó đã đập bàn phím... Mỗi lần như thế, vị trưởng ban lại ngẩn cổ lên, rồi nhìn anh em phóng viên đang cặm cụi sửa bài với một cặp mắt u buồn! Biết làm sao được...

Cũng như khi viết loạt bài cũ, loạt bài mới được hoàn thành nhanh chóng, dù nó không còn những chứng cứ đanh thép như loạt bài cũ! Nhưng, nếu nó được đăng hết, cũng là một cú trời giáng vào cái đề hèn mang tên Bauxite mà nhiều kẻ đang rập tâm dăng cho ngoại bang, cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc!

Ngay chiều hôm đó, loạt bài được đặt lên bàn họp của Ban biên tập. Chàng phóng viên và các đồng nghiệp đã lẫn lộn Bảo Lâm, Tân Rai, Nhân Cơ... ra quán café hồi hộp chờ đợi! Từng giây từng phút trôi qua, không khí quán café như ngưng lại.

Một hồi chuông điện thoại vang lên, chàng phóng viên nhắc máy nghe: Dạ! Rất nhanh chóng, chàng để điện thoại xuống bàn, nét mặt giãn ra: thế là bài sẽ đi! Các đồng nghiệp, không ai bảo ai, đều đưa tay nhau ra bắt, mắt lại đỏ hoe! Cả bọn kéo nhau ra quán nhậu, niềm vui không thể nào giấu được, tâm trạng lâng lâng thật khó diễn tả. Chén choáng, không phải vì bia rượu, mà là vì một sự bất ngờ! Bất ngờ đến khó tả! Với một Ban biên tập mới, không dễ gì loạt bài đụng chạm đó được thông qua, thế nhưng, vào giờ chót, vị trưởng ban của họ đã rất bản lĩnh khi quyết định tung chiêu cuối cùng: **nếu các anh bác loạt bài này, thì tôi xin trả lại chức Trưởng ban chính trị - xã hội!** Thương sếp, lo lắng cho sếp, nhưng vì đất nước này, vì dân tộc này, có lẽ, ai cũng cần một chút hy sinh!

Sáng hôm sau, loạt bài được khởi đăng. Cả tòa soạn rộn ràng, phòng *Tiếp bạn đọc* lúc nào cũng đông khách, cử thêm một phóng viên *Online* xuống phòng *Tiếp bạn đọc* để nghe điện thoại cũng không xuể. Người thì hỏi thăm các phóng viên, người thì hoan nghênh tờ báo, người thì hỏi: có tiếp tục đăng các bài sau không, người thì xin đóng góp thêm các luận cứ khoa học...

Nhưng không khí rộn ràng đó chỉ kéo dài được đến 9g30 khi một cú điện thoại từ trung ương gọi thẳng cho Ban biên tập. Tòa soạn lại căng thẳng, dù tình huống này đã được dự báo trước, và ai cũng chuẩn bị tinh thần cho điều này. Thế là lại một quyết định vội vàng được đưa ra: sáng mai ngưng loạt bài này, thay bằng loạt bài khác! Đau đớn, thất vọng... nhưng dù sao, tất cả đã cố gắng hết sức! Tự an ủi mình như thế, chàng phóng viên và các đồng nghiệp lại lao ra đường, bắt chặp những hiểm nguy đang chờ sẵn. Vị trưởng ban cố gọi điện thoại với theo: cố gắng lên, các em!

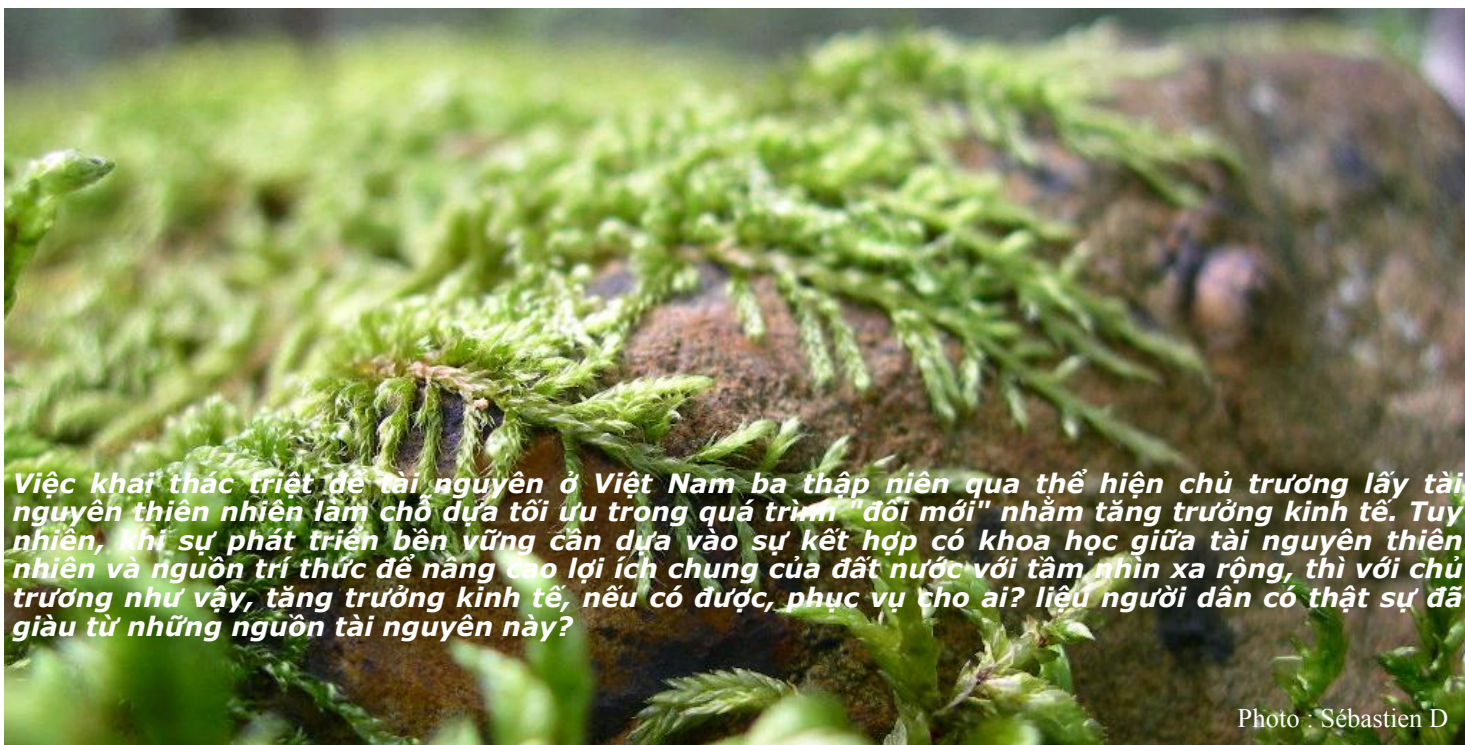
Vâng, dù sao cũng phải cố gắng thôi, vì chúng ta đang cố gắng đi đến cùng con đường của mình...

Đồng Thuận

*do BBT chú thích



Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam Ai làm giàu?



Việc khai thác triệt để tài nguyên ở Việt Nam ba thập niên qua thể hiện chủ trương lấy tài nguyên thiên nhiên làm chỗ dựa tối ưu trong quá trình "đổi mới" nhằm tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, khi sự phát triển bền vững cần dựa vào sự kết hợp có khoa học giữa tài nguyên thiên nhiên và nguồn trí thức để nâng cao lợi ích chung của đất nước với tầm nhìn xa rộng, thì với chủ trương như vậy, tăng trưởng kinh tế, nếu có được, phục vụ cho ai? liệu người dân có thật sự đã giàu từ những nguồn tài nguyên này?

Photo : Sébastien D

Kinh nghiệm thực tế

Nhìn chung, ai cũng nghĩ rằng những quốc gia có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú luôn gắn liền với sự giàu có, thịnh vượng và phát triển tốt đẹp. Nhưng đáng tiếc, rất nhiều nước trên thế giới có lợi thế và nằm ngay trên các vùng lưu trữ tài nguyên nhưng lại không biết sử dụng hoặc sử dụng không đúng cách.

Kinh nghiệm đã cho thấy trong những năm dưới chế độ Saddam Hussein, Iraq, đất nước có lượng dầu khí đứng hàng thứ 3 trên thế giới, chưa bao giờ trở thành quốc gia giàu có. Các nước Châu Phi nổi tiếng về vàng, kim cương, cao su và nhiều tài nguyên khác nhưng có bao giờ trở thành thiên đường của nhân loại? Điển hình là Congo, Angola, Sudan và Nigeria có tài nguyên khoáng sản dồi dào nhưng vẫn đang đối mặt với nghèo đói, bệnh dịch và tệ nạn tham nhũng. Nguồn kinh phí mang về từ những hợp đồng giao bán tài nguyên không những không cứu nguy nền kinh tế nghèo nàn, thậm chí người dân cũng không hưởng được

phúc lợi nào trong số tiền ấy. Ở châu Á, Indonesia là nước có đồi núi hùng vĩ đầy gỗ quý, lượng dầu hỏa nhiều nhất khu vực và mấy chục nghìn hòn đảo với vô số sản vật quý hiếm nhưng cũng đâu phải là quốc gia phồn vinh nhất tại Đông Nam Á.

Ngược lại, các quốc gia như Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, Hồng Kông,... dù thiếu tiềm năng tài nguyên thiên nhiên, không có nguồn dự trữ đáng kể nhưng đã đạt thành tích tăng trưởng vượt bậc. Kinh tế các nước này là trụ cột của nền kinh tế Châu Á và cộng đồng kinh tế thế giới. Điều này cho thấy tăng trưởng kinh tế không chỉ dựa hoàn toàn vào tài nguyên thiên nhiên vì mục tiêu bền vững sẽ bị lung lay khi nguồn tài nguyên cạn kiệt. Tài nguyên thiên nhiên là một dạng của cải đặc biệt vì một số tài nguyên như khoáng sản và nhiên liệu không thể tái tạo. Những nghịch lý của các nước Châu Phi, Indonesia hoặc Việt Nam là kỹ năng khai thác còn yếu kém, quản lý chưa hiệu quả và tệ hại nhất là vẫn chưa thoát khỏi cái bóng "tham" và

"những".

Nhà nước giàu hay dân giàu?

Việt Nam hiện nay có nguồn tài nguyên thiên nhiên rất đa dạng, phần lớn là dầu mỏ và than gầy. Theo thống kê của *Oil and Gas Journal*, những mỏ dầu lớn nhất được khai thác tại Bạch Hổ (White Tiger), Rồng Đông (Dawn), Hang Ngọc, Đại Hùng (Big Bear), và Ruby với khoảng 400,000 thùng (bbl/d) mỗi ngày. Những sản phẩm khoáng chất khác trong vùng Đông Bắc Việt Nam cũng rất dồi dào và phong phú như bauxite, vàng, đồng, khoáng chất apatite và đá quý. Ngoài ra, Việt Nam còn có vô số tài nguyên biển, thủy năng, và gỗ quý. Nhưng, xin nhắc lại, các tài nguyên này chưa hẳn sẽ làm đất nước và con người giàu lên trong tiến trình tăng trưởng kinh tế. Ngược lại, khai thác quá mức hoặc kém quản lý có thể dẫn đến hủy hoại sự thịnh vượng của cộng đồng, ô nhiễm và suy thoái môi trường thiên nhiên.

Đất nước là của toàn nhân dân. Và tài nguyên thiên

nhiên cũng vậy. Điều 17 Hiến pháp ghi rất rõ: "Đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa và vùng trời, phân bổ và tài sản (...) đều thuộc sở hữu toàn dân". Do vậy, tài nguyên thiên nhiên phải phục vụ lợi ích cho quốc gia và nhân dân, không chỉ dành để phục vụ một đảng phái hoặc một nhóm hay bất kỳ cá nhân nào.

Trên thực tế, những nguồn thu nhập từ các công trình khai thác tài nguyên thiên nhiên không được đầu tư vào đào tạo giáo dục, phát triển xã hội một cách hiệu quả. Riêng người dân sống ngay trong khu vực chứa đựng tài nguyên quốc gia vẫn bị cái nghèo đeo bám, vật lộn với đói rét mỗi ngày để có được bữa cơm manh áo. Nhiều trẻ em, là tương lai của đất nước, vẫn chưa có đầy đủ cơ hội đến trường, nên nếu kinh tế có được "đổi mới" hay "phát triển mạnh mẽ" như những lời có cánh của các nhà chức trách cũng vô nghĩa.

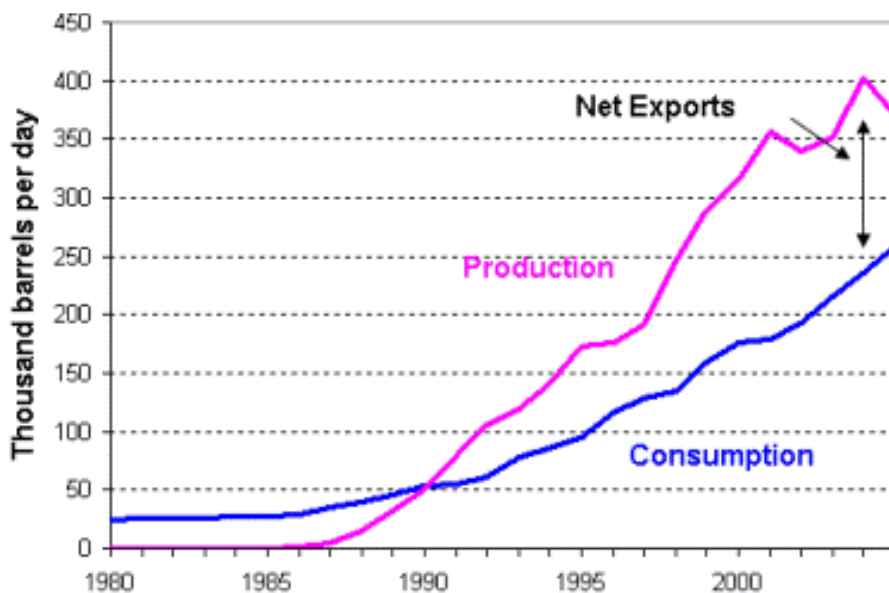
Thêm vào đó, nhiều vùng dân tộc thiểu số đang đứng trước nguy cơ bị tiêu diệt

và chia rẽ do tác hại của khai thác tài nguyên, cụ thể rõ ràng gần đây là việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên. Đời sống xung quanh địa điểm khai thác tài nguyên đang và sẽ bị đe dọa vì ô nhiễm trầm trọng, gây ảnh hưởng nặng đến sức khỏe dân cư do các quan chức nhà nước kém trình độ quản lý. Nhà nước lại chưa có luật nào quy định, rà soát hoặc giám sát những công trình khai thác để đảm bảo nâng cao đời sống của nhân dân. Điều này cho thấy nhà nước đã không quan tâm hoặc ít nhiều không coi nặng nhân dân. Người dân cuối cùng là những nạn nhân bị nhà nước lãng quên do thiếu tinh thần trách nhiệm của các nhà lãnh đạo.

Đáng nói hơn hết, tài sản quốc gia đã không giúp người dân giàu hơn trong quá trình phát triển đất nước hiện tại. *Vậy hàng trăm triệu USD thu từ khai thác tài nguyên mỗi năm trôi đi đâu?*

Hiện tại tính đến cuối năm 2008, nợ

Lượng Dầu Hỏa Được Sản Xuất và Tiêu Thụ Tại Việt Nam 1980—2005



nước ngoài (external debt) của Việt Nam lên đến 30 tỷ USD, chiếm 30% tổng số GDP của cả nước. Một con số khổng lồ cho một quốc gia với thu nhập bình quân trên đầu người chỉ trên dưới \$1,000 USD/năm. Trong bối cảnh hội nhập với quốc tế, chính phủ Việt Nam cho rằng bauxite sẽ giúp nền kinh tế trong nước vượt lên cuộc khủng hoảng toàn cầu hiện nay. Nhưng có ai đảm bảo nguồn thu nhập này sẽ sinh lời cho các hoạt động đúng đắn hay ngược lại sẽ làm tài sản thiên nhiên bị "ăn mòn" do bất lực trong tiến trình quản lý? Không những người dân chân đất tay bùn phải đối diện với cảnh nghèo đói, nhà nước Việt Nam cũng không tránh khỏi những số nợ lớn gấp nhiều lần so với các nước lân cận, dù Việt Nam dư thừa tài nguyên thiên nhiên (rất tiếc là hiện nay ngay cả tài nguyên cũng đang cạn kiệt dần).

Khai thác tài nguyên đơn thuần chỉ là một cuộc đánh đổi tài sản, không có sự phát triển hay tăng trưởng nào tồn tại. Theo *Heritage Foundation*, chỉ số tự do kinh tế của Việt Nam xếp hạng thứ 137 trong 157 quốc gia. Vì Việt Nam chưa hoàn toàn là thị trường tự do nên các quỹ đầu tư (hedge fund) hoạt động rất giới hạn, đặc biệt các quỹ về dầu khí hoặc khoáng sản. Những quỹ đầu tư này thông qua đầu tư vào các ngành sản xuất, cung cấp và dịch vụ ngoài khai thác tài nguyên, thị trường chứng khoán và đầu tư nước ngoài sẽ sinh lời, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của quốc gia. Các luật lệ mơ hồ ban hành từ chính phủ hiện đang làm nhiều nhà đầu tư e ngại, đặt dấu hỏi và thậm chí không có lòng tin! Trên thực tế, tài nguyên thiên nhiên đã không tạo thêm nguồn ngân sách trọng điểm nào so với khoản nợ quốc gia, và nó càng không có tác dụng trong đời sống kinh tế lẫn y tế của nhân

dục đúng tiêu chuẩn cần phải cải thiện nhằm nâng cao tỉ trọng vốn con người, chú trọng đào tạo kỹ thuật và thực hành, bớt lý thuyết và giáo điều bảo thủ. Ngoài ra, nghiên cứu khoa học sẽ mang lại nhiều lợi ích trong nhu cầu phát triển con người. Việt Nam cần những lãnh đạo trí thức, trách nhiệm và đặt quyền lợi đất nước con người làm mục tiêu.

Một đất nước chỉ phát triển hùng mạnh khi người dân thật sự được tự do phát triển.

Võ Thụy Nhu

Tham khảo

1. Hiến pháp Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
2. http://www.eoearth.org/article/Energy_profile_of_Vietnam
3. http://www.ojg.com/display_article/360366/7/ONART/none/ExpID/1/Vietnam-steps-up-offshore-oil,-gas-explorationV
4. <http://www.state.gov/r/pa/ei/bgn/4130.htm> <http://www.heritage.org/index/Country/VietnamV>
5. <http://www.heritage.org/index/Country/Vietnam>



dân. Có lẽ Bộ Chính Trị thông suốt hơn ai hết về khoản thu nhập từ "tài sản quốc gia"!

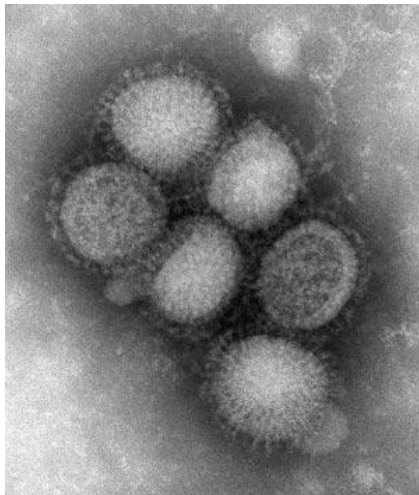
Dù có tài nguyên thiên nhiên vô cùng phong phú nhưng nhân dân Việt Nam chưa bao giờ có cuộc sống sung túc. Chính phủ Việt Nam cũng không phải là một chính phủ giàu, thậm chí còn là một chính phủ nghèo vì chịu những khoản nợ quốc tế khổng lồ và tham nhũng. Ai làm giàu từ tài nguyên đất nước là một câu hỏi cho các nhà lãnh đạo mà ai cũng biết câu trả lời. Việt Nam cần tăng cường tính minh bạch và nâng cao tinh thần trách nhiệm của các lãnh đạo nhằm đảm bảo quyền lợi cho người dân và đất nước. Nếu muốn trở thành một đất nước phát triển, Việt Nam cần và nên đầu tư vào nguồn nhân lực, trí thức và công nghệ để giảm bớt tình trạng bám dựa vào thiên nhiên trong cơ cấu tài sản quốc gia. Một nền giáo

Điểm Tin Quốc Tế

BREAKING NEWS

Sau đây là những tin thế giới nổi bật và gây nhiều chú ý xảy ra trong bốn tuần qua.

Dịch cúm A-H1N1 chưa có dấu hiệu ngừng lại



Sau khi người bệnh H1N1 đầu tiên được phát hiện ngày 23 tháng 4 tại Mexico, nhiều nước đã cấm các cuộc tụ họp, đóng cửa trường học, quán rượu, tiệm ăn và chính quyền nói những biện pháp này được áp dụng để có thể ngăn chặn sự lây lan của vi khuẩn.

Riêng tại Mexico đã có hơn 4000 người bị nhiễm và hơn 80 người tử vong. Chính phủ Mexico ước tính lợi tức du lịch năm nay bị mất 1/3 tức khoảng 4 tỷ USD, đây sẽ là sự mất mát lớn nhất kể từ năm 1980.

Tổng giám đốc Tổ chức Y tế thế giới, Margaret Chan, đưa ra khuyến cáo ngày 25 tháng 5 rằng các quốc gia cần sẵn sàng đối phó với sự lây lan của cúm H1N1 với mức độ trầm trọng hơn và sẽ làm nhiều người tử vong hơn.

Theo thống kê mới nhất của WHO ngày 25 tháng 5, dịch cúm mới đã làm 12,515 người tại 42 nước nhiễm bệnh và khiến 91 người tử vong. Trong buổi kết thúc cuộc họp thường niên kéo dài một tuần của WHO, bà Chan nhấn mạnh những quốc gia đang phát triển cần hành động nhanh chóng để cải thiện hệ thống giám sát virus H1N1.

Bà cho biết thêm hiện tại virus này gây ra các triệu chứng khá ôn hòa ở phần lớn người mắc bệnh, nhưng có thể dẫn đến hậu quả tồi tệ hơn nếu tiếp tục lây lan. Bà cũng cho biết cơ quan này sẽ hỏi ý kiến các chuyên gia trước khi tăng mức báo động hiện nay đang ở cấp 5 trong số 6 cấp của một cơ chế đại dịch toàn cầu.

Trong khi đó một số nước lại cho rằng dịch cúm H1N1 này khá nhẹ và việc nâng mức báo động có thể gây ra tình trạng hoảng loạn không cần thiết.

Bình Nhưỡng tiếp tục gây căng thẳng

Sau các cuộc phóng tên lửa vào tháng trước, sáng ngày 25/5 Bắc Hàn tuyên bố đã thử nghiệm thành công bom hạt nhân được thực hiện dưới lòng đất. Bắc Hàn cho biết cuộc thử nghiệm lần này còn lớn hơn năm 2006. Theo giới chức quân sự Nga cho biết, vụ nổ mới đây có sức mạnh 20 kiloton và sức tàn phá ngang với quả bom nguyên tử



được thả xuống Nagasaki và Hiroshima trong Đế Nhị Thế Chiến năm 1945.

Việc Bắc Hàn thí nghiệm bom nguyên tử đã gây ra nhiều căng thẳng ở Nhật và Nam Hàn. Ngoại trưởng Nga Sergei Lavrov đã nói ông rất quan tâm và lo ngại đối với tình hình của Bắc Hàn. Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama cho rằng tiến trình tại Bắc Hàn chỉ làm cho quốc gia này càng thêm bị cô lập.

Cùng lúc, chính phủ Nhật và Nam Hàn chỉ trích mạnh mẽ rằng vũ khí hạt nhân và hòa tiền đạn đạo của Bắc Hàn đang tạo ra mối đe dọa cho an ninh và hòa bình thế giới.

Ông Stephen Smith- ngoại trưởng Úc- trong lúc đang tham dự hội nghị A-Au (ASEM) tại Hà nội, tuyên bố rằng Bắc Hàn phải quay trở lại bàn hội nghị 6 nước ngay lập tức. Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp quốc đã phải triệu tập một phiên họp khẩn cấp cùng ngày và tham vấn các quốc gia đồng minh để chuẩn bị đối phó với hành động mới của Bắc Hàn.

Đức Giáo Hoàng Benedict XVI thăm Trung Đông

Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã đến Jordan ngày 8 tháng 5 trong chuyến thăm Trung Đông đầu tiên kể từ khi lên làm Giáo Hoàng vào năm 2005. Hàng ngàn tín đồ Thiên Chúa Giáo từ các nước Lebanon, Syria, Ai Cập, Iraq và Palestine đã tới vận động trường quốc tế Amman để tham dự thánh lễ đại trào do Đức Giáo Hoàng cử hành.



Nhiều người tại khu vực cho rằng Giáo Hoàng đến Amman là một niềm hy vọng cho cả vùng Trung Đông, mọi người đang ở trong hoàn cảnh khó khăn, chuyển đi của ngài đã làm cho tất cả mọi người tăng thêm niềm hy vọng.

Mặc dù được đón tiếp nồng hậu nhưng Đức Giáo Hoàng đã phải đối diện với nhiều chỉ trích ở khu vực Trung Đông từ cả hai phía người Hồi giáo và Do Thái vì bài phát biểu của ông vào năm 2006 gần liên Nhà tiên tri Muhammad cùng với bạo lực. Sau Jordan, Giáo hoàng đã tới Israel và khu vực Bờ Tây nhằm khích lệ cộng đồng Cơ đốc giáo thiểu số tại Trung Đông, cũng như đặt nền móng đối thoại tốt hơn với người Hồi giáo và Do Thái để mang lại hòa bình, công lý cho người dân. Chuyến đi 8 ngày của Giáo Hoàng được ông mô tả là "người hành hương của hòa bình."

Bà Aung San Suu Kyi được thế giới ủng hộ

Bà Aung San Suu Kyi, lãnh tụ dân chủ Miến Điện vừa bị nhà cầm quyền quân nhân Miến Điện cáo buộc tội vi phạm lệnh quản chế tại gia và có thể sẽ bị kết án 5 năm tù.

Ngày 21/5 vừa qua, bà Suu Kyi đã tuyên bố không nhận tội sau khi một tòa án trong khám đường Insein kết tội bà là đã để cho một người Mỹ tên John Yettaw vào sống trong nhà trong hai



ngày vào đầu tháng này.

Phiên tòa xét xử bà sẽ được tiếp tục trong vài ngày tới. Các nhà phê bình nói chính quyền quân phiệt muốn giam giữ bà là để ngăn cản không cho bà tham gia cuộc bầu cử vào năm 2010.

Liên Hiệp Quốc cũng đã kêu gọi phóng thích ngay lập tức cho nhà tranh đấu dân chủ từng bị chính quyền bắt giam hoặc quản chế tại gia kể từ năm 1989 trước khi bà bị bắt cách đây hai ngày.

Liên Hiệp Quốc cũng đã gia hạn lệnh cấm vận đối với Miến Điện, trong khi Liên Âu hăm dọa sẽ có những biện pháp mạnh hơn với giới lãnh đạo quân phiệt. Tuy Hiệp Hội các Quốc gia Đông Nam Á bày tỏ mối lo ngại đối với việc này nhưng họ đã không áp đặt bất cứ một biện pháp nào lên chính quyền Rangoon.

Nhân cuộc hội nghị Á Âu (ASEM) tại Hà Nội ngày 25/5, Liên Hiệp Châu Âu đã nêu thẳng vấn đề với Ngoại trưởng Miến Điện Nyan Win và yêu cầu trả tự do "tức khắc" cho nhà lãnh đạo đối lập Aung San Suu Kyi.

Thái Lan tuyên bố "hết sức quan ngại" và nhận định phiên tòa hiện nay đe dọa "danh dự và uy tín" của chính quyền quân nhân, trong lúc nước chủ trì cuộc họp là Việt Nam không tỏ chút quan tâm nào ngoài kêu gọi hợp tác kinh tế.

Hoa Kỳ cũng cực lực phản đối hành động của chính phủ Miến Điện và yêu cầu nước này sớm trả tự do vô điều kiện cho tất cả tù nhân chính trị.

Anh Quốc nhấn mạnh rằng Rangoon không thể vịn vào bất cứ lý do gì để gia hạn việc cầm giữ lãnh tụ dân chủ này. Pháp, Úc Châu, Na Uy, Nhật Bản đều ủng hộ đề nghị trả tự do cho bà Aung San Suu Kyi cùng với hơn 2000 tù nhân chính trị khác hiện còn bị giam giữ tại các nhà tù trên toàn Miến Điện.

Quốc tế tiếp tục gây sức ép lên chính quyền quân sự Miến Điện, yêu cầu nước này dừng phiên tòa xét xử bà Aung San Suu Kyi. Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc, ông Ban Ki Moon thể hiện mối quan ngại sâu sắc về phiên tòa và sẽ đến Miến Điện trong thời gian sớm nhất để thúc giục nước này trả tự do cho bà Aung San Suu Kyi.

Sri Lanka ăn mừng chiến thắng, trong lúc tại Somalia, giao tranh lên mức báo động

Người dân Sri Lanka đổ ra đường phố ăn mừng sau khi Tổng thống Mahinda Rajapaksa tuyên bố chiến thắng trong cuộc nội chiến 25 năm với phiến quân Hồ Tamil (LTTE). Đài truyền hình Sri Lanka đưa tin ông Velupillai Prabhakaran, nhà lãnh đạo phiến quân Hồ Tamil đã thiệt mạng khi tìm cách thoát ra khỏi vùng giao chiến tại khu vực phía bắc Sri Lanka. Theo Liên Hiệp Quốc, hiện đã có hơn 7,000 thường dân thiệt mạng và 17.000 người bị thương kể từ ngày 20/1 đến 7/5.

Gần 250,000 người đã phải rời bỏ nhà cửa vì các trận chiến trong vài tháng gần đây. Quân đội Sri Lanka đánh bại phe Hồ Tamil và giải cứu hơn số con tin lớn nhất thế giới với 179,000 người. Mặc dù chưa biết được tổng số thương vong chung cuộc, nhưng trong cuộc nội chiến khai diễn từ năm 1983 đã có số tổn thất nhân mạng ít nhất là 70,000 người.

Riêng tại khu vực Châu Phi, giao tranh tại Somalia đang diễn ra ác liệt giữa quân thân chính phủ và phiến quân hồi giáo trong thủ đô Mogadishu.

Chiến trận ở thủ đô trong những tuần qua đã làm cho hàng chục ngàn người phải rời bỏ nhà cửa, đời sống của người dân Somalia càng lúc càng trở nên tuyệt vọng. Chỉ riêng trong tháng này đã có khoảng 200 người chết, khoảng 57,000 người phải rời bỏ

thành phố để đi tỵ nạn.

Riêng trong tuần qua đã có 53 người thiệt mạng. Người tỵ nạn đến sống trong các trại tạm trú chật chội, thiếu thốn phương tiện, cơ sở vệ sinh đã gặp không biết bao nhiêu khó khăn, và mùa mưa đang làm cho họ đau khổ và nguy hiểm sức khỏe hơn.

Theo một ước tính của các cơ quan nhân đạo, khoảng 3,2 triệu người Somalia đang cần được giúp đỡ về thực phẩm. Chiến tranh Somalia đã làm hàng chục ngàn người chết, hàng triệu người phải rời bỏ nhà cửa. Trong 18 năm qua quốc tế đã làm trung gian thành lập chính phủ 15 lần, nhưng không chính phủ nào có thể tồn tại lâu dài và đem lại an ninh cho quốc gia Somalia.



Võ Thụy Nhu (tổng hợp)

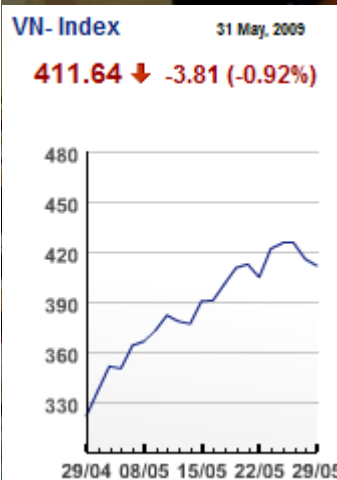
Nguồn tham khảo

1. http://www.who.int/csr/don/2009_05_25/en/index.html
2. http://news.yahoo.com/s/ap/20090525/ap_on_re_as/as_koreas_nuclear
3. http://www.bbc.co.uk/vietnamese/world/2009/05/090525_korea_nucleartest.shtml
4. <http://www.cnn.com/2009/WORLD/meast/05/13/pope.visit/index.html#cn-STCtext>
5. http://www.rfi.fr/actuviv/articles/113/article_3631.asp
6. http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/Burma-Aung-San-Suu-Kyi-charged-over-US-intruder-05152009175439.html?searchterm=None
7. http://www.bbc.co.uk/vietnamese/world/2009/05/090517_sri_lanka_call_ceasefire.shtml
8. http://www.bbc.co.uk/vietnamese/world/2009/05/090523_somali_fighting.shtml
9. http://www.bbc.co.uk/vietnamese/world/2009/05/090517_somalia.shtml

Điểm tin tháng 5

Tin trong nước

Kinh tế



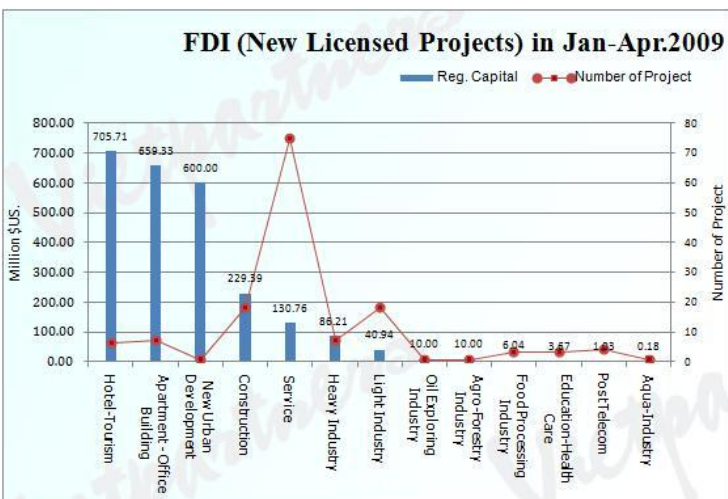
Sự hồi phục của thị trường chứng khoán trái với các dự đoán của nhiều chuyên gia khi tại sàn HOSE, các ngưỡng 400, 420 lần lượt phá, thị trường nhắm tới mốc 450. Hiện tại, so với thời điểm thấp nhất vào trung tuần tháng 3, VN-Index đã tăng xấp xỉ 80%, sàn HASTC là 90%. Tuy nhiên, có nhiều nhận định thận trọng về sự vững chắc của đà tăng điểm này, mặc dù dòng tiền nội địa đã được bơm liên tục hơn vào thị trường chứng khoán trong giai đoạn này. 2 phiên cuối cùng ngày 28 và 29 đánh dấu sự ngập ngừng của thị trường khi hành động chốt lời liên tục diễn ra. Kết phiên ngày 29/5, VN-Index còn 411,64 điểm

Trong 1 diễn biến khác của nền kinh tế, tình hình thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tháng 5 vẫn trì trệ với con số khiêm tốn là 530 triệu USD. 5 tháng đầu năm, vốn FDI đã giảm 76,3% so với cùng kỳ năm 2008.

Trong 5 tháng đầu năm, các nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký đầu tư vào Việt Nam 256 dự án mới và xin bổ sung tăng vốn cho 40 dự án với tổng vốn là 6,68 tỷ USD. Con số này gần bằng số vốn cam kết của cả năm 2005 (6,8 tỷ USD).

Tuy nhiên, so với cùng kỳ 2008, năm đỉnh cao của thu hút FDI, thì vốn FDI đổ vào trong 5 tháng đầu 2009 chỉ bằng 23,7%.

Trong 1 tháng Quốc hội VN nhóm họp từ ngày 20/5 sẽ bàn nhiều đến vấn đề tăng trưởng kinh tế. Trước



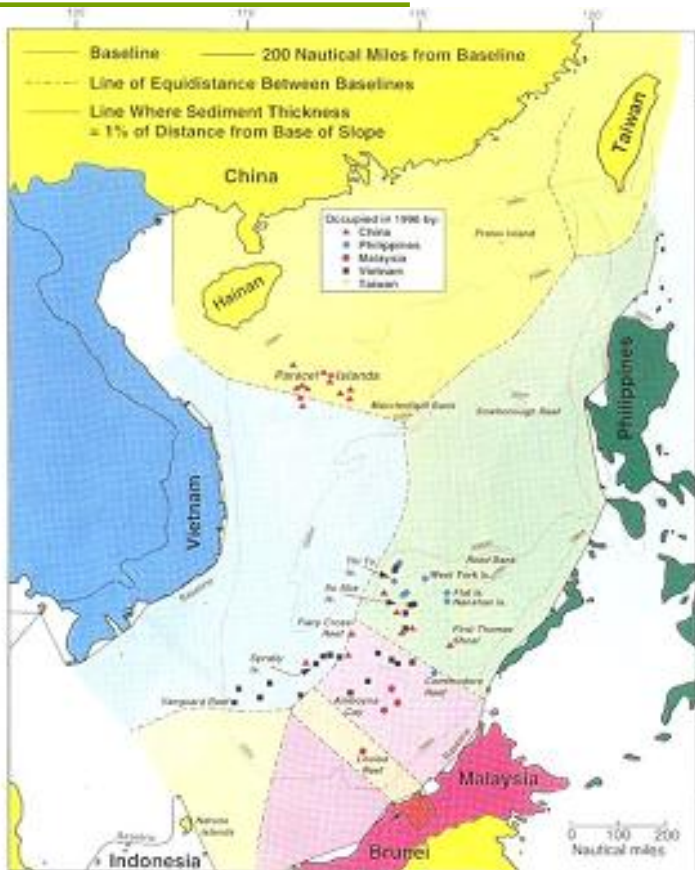
27/5, Quốc hội đã kết thúc hơn một ngày thảo luận tại hội trường về tình hình kinh tế - xã hội với 71 ý kiến phát biểu, và 17 đại biểu đã đăng ký nhưng hết thời gian. Mới đây, chính phủ VN đề trình phương án điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng năm 2009 từ 6.5 % còn 5% và thâm hụt ngân sách không được quá 8%. Qua đó, có thể thấy sự bị động và yếu kém trong tầm nhìn chiến lược và dự đoán tình hình kinh tế của chính phủ. Đã có nhiều ý kiến trong cuộc họp quốc hội khi nhiều phương án điều chỉnh được đưa ra là 5%, 5.5%.

Phần thảo luận sáng nay vẫn sôi nổi với các ý kiến về kích cầu, đại biểu Mai Anh Tuyết (An Giang) cho rằng tác dụng của gói kích cầu còn hạn chế vì phần lớn các khoản tín dụng hỗ trợ lãi suất đảo nợ trở về ngân hàng. "Có đến hơn 80% dư nợ tín dụng hỗ trợ lãi suất thực chất đã đảo nợ". Đại biểu Mai Anh Tuyết phân tích, theo Ngân hàng Nhà nước dư nợ cho vay tín dụng lãi suất thấp đến thời điểm ngày 10/4 là hơn 200.000 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng trưởng tín dụng khoảng 15 đến 17%. Tuy nhiên trong thực tế tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế từ đầu năm đến nay ước khoảng gần 3%. Điều này cho thấy phần lớn các khoản tín dụng hỗ trợ lãi suất đảo nợ trở về ngân hàng.

Chính trị - Xã Hội

Diễn biến chính trị -XH nóng bỏng và được nhiều người quan tâm nhất là Dự án Khai thác Bô xít. Có nhiều nhà trí thức lên tiếng và 1 số lượng chữ kí nhiều hơn đã được thu thập. Từ ngày 20/5, QH họp sẽ có 1 cuộc họp riêng về vấn đề bô xít khi còn gay tranh cãi này. Một số đại biểu đã có những chất vấn hết sức nghiêm túc về tính hiệu quả kinh tế, tác động môi trường, an ninh quốc phòng này. Có ý kiến còn nói thẳng ra rằng: Không đưa dự án bô xít ra là lách luật.(đại biểu Nguyễn Minh Thuyết)





Cùng với những ý kiến về Bôxit Tây Nguyên, ý kiến về những vấn đề về Biển Đông cũng đã lôi kéo sự chú ý của Quốc Hội khi đại biểu Dương Trung Quốc cho rằng những thông tin của Chính Phủ không ngang tầm với độ nóng của tình hình thực tế tại Biển Đông.

Trong vấn đề chủ quyền biên cương hải đảo, ngày 7/5, VN đã nộp báo cáo về thềm lục địa VN cho UB ranh giới thềm lục địa của LHQ. Trong tháng 4 và tháng 5, tình hình Biển Đông liên tục có những hành động của các phía tranh chấp là đẩy lên căng thẳng vốn tiềm ẩn nơi này.

Giáo dục



Ông Nguyễn Thiện Nhân, bộ trưởng bộ giáo dục, đề xuất phương án tăng học phí Đại học theo chế độ học phí mới tại cuộc họp thường vụ QH ngày 13/5. Tuy nhiên, các ý kiến tại phiên họp Thường vụ Quốc hội chiều nay đều chưa đồng thuận với lộ trình triển khai tăng học phí trong năm học tới.

Theo nhiều ý kiến trong cuộc họp, khoảng cách giữa mức học phí hiện hành với khung học phí dự kiến là quá cao so với mặt bằng thu nhập của nhân dân.



Cụ thể, với học phí phổ thông năm 2009 không thay đổi nhưng học phí ĐH nên cho tăng 50% so với năm 2000 để bù trượt giá.

Với giải pháp này học phí các trường sẽ tăng từ 180.000 đồng hiện nay lên 230.000 đồng/sinh viên/tháng, thấp hơn mức tăng khởi điểm đề án đưa ra là 250.000 đồng.

Hiện nay đề án chưa thực hiện và còn đang thẩm tra tính khả thi.

Reporter HIGH-TECH



- Công nhận anh í có đồ "gấu thiệt" !

Cầm Thùy thốt lên với Kể Vũ khi phát hiện tại bàn kế bên một Reporter đang loay hoay chuẩn bị đồ nghề trước khi lên đường tác nghiệp!

Thế kỷ 21 đã đóng lại đằng sau lưng mình hình ảnh anh chàng phóng viên với quyển sổ tay nhàu nheo, cây viết chì bất khả ly thân, trên vai là chiếc máy chụp hình 36 ảnh, cà rịch cà tang với chiếc xe Honda 50Cc cánh én thịnh hành của những năm 80 !

Thời đại của kỹ thuật số, của Internet, để có những bài viết thật hay, phóng sự "very hot", những tấm ảnh cực kỳ "shocking" phóng viên ngày nay cần phải được trang bị khá kỹ, không những về kiến thức, kỹ năng tác nghiệp mà còn phải có một bộ đồ chơi tốt thì mới có thể vượt lên cao, tạo bước đột phá, thể hiện phong cách hàng đầu của một cây viết tâm cỡ !

Mời các bạn đi vào thế giới đồ chơi của : **Reporter Hight-Tech**

Điện thoại di động : Smartphone HEWLETT-PACKARD iPAQ 914c Business Messenger- Windows Mobile

Với dòng điện thoại này, giấc mơ của những doanh nhân, giới văn phòng, dân báo chí...về chú dế "thông minh" đã trở thành sự thật: "Văn phòng di động nằm trong tay bạn!"

Sử dụng một điện thoại Pocket PC vừa có khả năng ghi chép lịch trình làm việc, các cuộc hẹn. Ngoài ra còn có thể sử dụng để đọc sách, lướt web, xem mail, chụp hình 3 Mo pixel. Điện thoại dòng này là một công cụ đắc lực hỗ trợ cá nhân mà không cần một cô thư ký kề kề sớm hôm phiền phức ! Tất cả dựa trên một hệ điều hành tốt nhất hiện nay, Windows Mobile !

Mặc dù hiện tại có rất nhiều dòng điện thoại sử dụng nhiều nền tảng khác nhau (Symbian, Android, Palm, iPhone, etc.) nhưng vẫn đề đọc tiếng Việt phổ biến và dễ dàng vẫn chưa có hệ điều hành nào vượt trội so với Windows Mobile. Có lẽ nói không quá khi cho rằng Windows Mobile là hệ điều hành được chọn lựa hàng đầu cho người Việt Nam.

Ngoài ra, chức năng nối kết Wifi được tất cả mọi người hoan nghênh, từ anh chị làm văn phòng cho đến globetrotter, vì cho phép nắm bắt tin tức xảy ra trong cũng như ngoài nước 7/7 ngày, 24/24h.

Máy HEWLETT-PACKARD iPAQ 914c còn có thêm ưu điểm mà đối thủ iPhone chưa có hoặc không muốn có đó là chức năng định vị : GPS Global Position System của nhà sản xuất TomTom.

Cần nên biết rằng phương tiện định vị ngày càng trở nên thông dụng trên thế giới nhất là tại các nước phát triển, dưới dạng đồng hồ đeo tay, điện thoại di động, máy chuyên dụng, GPS là một vật dụng không

thể nào thiếu được của Reporter Hight Tech.

Hẹn phỏng vấn chỗ này, săn tin chỗ nọ, ăn cơm với đối tác, gặp gỡ khách hàng...thời giờ được tính từng phút từng giây, GPS giúp cho phóng viên đỡ mệt hơn tiết kiệm thời giờ tối đa khi di chuyển.

Việt Nam đã tiếp xúc với dòng máy có gắn GPS từ lâu nhưng vì không có bản đồ phù hợp, cho nên tiện ích này không được chú ý lắm. Hơn nữa qua một cuộc điều tra bỏ túi, người am hiểu cho biết là đường xá số nhà tại Việt Nam...kỳ quá (xem thêm bài "Tìm số nhà như...chơi trò đánh đố" tại Phía Trước số 21). Muốn lập trình cho máy thì phải nhập dữ liệu chính xác, nhưng tại Việt Nam có nhà mang hai thậm chí ba số, hoặc cùng một nhà nhưng mang tên hai con đường khác nhau.

Tin giờ chót : Chúc mừng các bạn Việt Nam, Garmin, một trong những công ty hàng đầu về máy định vị đã cho ra đời bản đồ WILDGOOSE Maps Vietnam V 1.00 from 18. January 2009 xem thêm tại <http://www.gps-navigation.at.tf/>. Tuy nhiên theo lời giới thiệu chỉ có ở các thành phố lớn, điểm du lịch nổi tiếng như Hà Nội, Sài Gòn, Đà Nẵng, Nha Trang, Hội An, Đà Lạt...mới có bản đồ chi tiết.

Trong khi chờ đợi một chương trình hoàn hảo cho phương tiện định vị, phóng viên tại Việt Nam có thể hài lòng với chương trình Google Map xài khá tốt, tương đối chính xác





NIKON D300

Khả năng dò tìm chủ thể, nhận diện

người trong khung hình, tính toán được sự chuyển động của chủ thể trong không gian ba chiều là những ưu điểm rõ rệt nhất của Nikon D300.

Ưu điểm lớn nhất của chiếc máy semi - pro mới nhất Nikon D300 là có thể chụp hình đẹp và rõ ngay cả trong điều kiện thiếu sáng. Cảm biến của chiếc camera này có biên độ rộng, tạo cho bức ảnh độ mịn màng vượt trội so với các dòng máy trước đó. Ngoài ra, cũng vì kích thước điểm ảnh lớn nên sự thu thập ánh sáng cũng mạnh hơn, ghi được nhiều thông tin chi tiết hơn.

D300 chụp hình độ phân giải 12,3 Megapixel, sử dụng chip cảm ứng hình ảnh CMOS, khổ FX với kích thước khung hình là 23,6 mm x 15,8 mm. Với công nghệ xử lý hình ảnh kỹ thuật số Expeed, chip của dòng máy này xử lý hình ảnh siêu tốc nhưng tiêu thụ rất ít điện năng.

Theo ông William Lee, Giám đốc kỹ thuật Nikon Singapore tại Việt Nam, D300 có thể chụp được tối đa 4.000 kiểu ảnh cho một lần sạc pin.

Ngoài ra, một hệ thống chui máy bằng phương pháp rung ultrasoniques rất tiện lợi, giảm thiểu tối đa sự can thiệp của người sử dụng trong việc bảo trì.

Khả năng chụp 6 ảnh trong 1 giây là ưu điểm cho sự lựa chọn Nikon 300 làm bạn đồng hành của phóng viên. Với chiếc máy này, phải nói là : « **Chụp hình xấu mới khó !** »

Ultraportable business laptop Thinkpad x61s



Máy tính được trang bị vỏ bằng hợp kim chống va đập mạnh và có khả năng chống nước 30% so với các máy cùng loại. Máy nhỏ gọn, thích hợp dùng để di chuyển xa, bàn di chuyển chuột được thay thế bằng một nút tròn nhỏ ở giữa bàn phím giúp cho việc di chuyển nhanh hơn mà không cần phải di chuyển tay quá nhiều. Điều này có thể gây phiền hà cho bạn khi mới sử dụng lần đầu tiên, nhưng sau đó bạn sẽ thấy thích thú vì bạn tăng tốc độ di chuyển con trỏ mà giảm thiểu thời gian thao tác.

Design so với 10 năm trước đã ít nhiều thay đổi cải tiến đáng kể, nhưng cái "thần" của dòng máy này vẫn còn đó. Thật khó có thể cưỡng lại sức hút của nó và càng khó khăn hơn khi bạn muốn

chuyển sang sử dụng một dòng máy nào khác.

Nếu bạn so sánh với các dòng máy thời trang khác thì kiểu dáng của Thinkpad có lẽ hơi lỗi thời, nhưng nếu bạn là người hoài cổ, đơn giản thì rất thích hợp với dòng máy này.

Nặng khoảng 1,6kg, bề dày 2cm, processor Intel® Core™2 Duo, ngồi trong quán café, trên máy bay, trong xe lửa, xe đồ...ở bất cứ địa hình địa thế nào, bạn cũng có thể tác nghiệp được !

Máy thu âm kỹ thuật số : Philips LFH620



Thế hệ đời mới với độ nhạy cực kỳ cao, người phỏng vấn đứng cách xa 5, 10m vẫn nghe rõ, máy còn có bộ lọc không để tiếng gió vào.

Máy có thể hoạt động liên tục 70h khi pile được sạc đầy, có nghĩa là khoảng gần 3 ngày. (Máy này để thu âm đồng chí Fidel Castro đọc diễn văn là hết ý !)

Ngoài việc có thể thu âm trên card, máy còn có thể cài mật mã. Thời buổi bây giờ ai biết được, công trình sản tin cực mật, thậm chí nguy hiểm, mà không cẩn thận thì toi công.

Máy điện thoại thời nay hầu như đều được trang bị chức năng này, nhưng

chất lượng rất kém, độ nhạy không cao, thành ra việc đầu tư là thiết thực.

Chức năng tự động thu âm khi có tiếng động vô cùng tiện lợi, cộng thêm với việc nối vào máy tính qua cổng USB, khả năng nối kết với Windows Vista, XP, 2000, Mac, Linux, máy thu âm kỹ thuật số Philips LFH620 là đồ nghề tối cần thiết sau con để di động trước khi dắt chiếc xe Honda ra khỏi cơ quan lên đường tác nghiệp.

Camera JVC GZ-HD6 120Go



sự kiện gì thì cứ lia, cứ quay, tác nghiệp, về cơ quan xem lại rồi viết bài, những hình ảnh vẫn còn đó, sẽ lập lại cảm xúc cho phóng viên. Mà dân trong nghề thì biết đó, cùng một sự kiện nhưng bài nào viết có hồn hơn, trung thực hơn thì sẽ được độc giả chào đón nhiều hơn.

Kỹ thuật số, khả năng chứa 120Go, trên dưới 10h giờ thu. Có khả năng tự động ngừng khi bị rớt, va đập, chức năng này rất thú vị, bảo vệ tài liệu đã thu trong đĩa. Cũng như micro kỹ thuật số đã nói phía trên, máy có tính năng lọc các âm thanh nhiễu như tiếng gió, tiếng thở mạnh...

Nhỏ gọn với kỹ thuật 3 CDD, bao gồm 3 capteurs xử lý có khả năng tái tạo những hình ảnh trung thực, màu sắc ánh sáng đậm nét rõ hơn, nhất là khi đưa ra máy truyền hình phẳng LCD, hoặc kỹ thuật LED thì tuyệt, không còn chỗ nào chê.

Tuy không phải là phóng viên truyền hình, nhưng nếu sắm được cái máy quay hình kỹ thuật số thì còn gì cho bằng. Có

Máy truyền tin: Talkie-Walkie MOTOROLA T5



PT : Tại sao cần phải có đồ chơi này ? Thường chỉ cần dùng cho cảnh sát, trong quân đội hoặc lực lượng bảo vệ mà thôi. Với lại thời bây giờ có gì xài con Alo là OK.

RHT : Cần chứ. Biết là con Alo rất tiện

dùng ngày nay vì ở bất kỳ điểm nào trên thế giới đều có thể liên lạc bằng điện thoại ! Bạn đang ở Bắc cực ư hay đang ở trên sa mạc nóng bức với nhiệt độ trên dưới 50°C, hoặc một bộ lạc còn hoang dã nằm vùng rừng rậm châu Phi ! No problem ! Chỉ với 2€/phút hãng GME Telecom Không Biên Giới cung cấp cho bạn dịch vụ điện thoại qua vệ tinh ! Vâng với hệ thống "Iridium satellite constellation" bao gồm 66 vệ tinh viễn thông, bạn sẽ giữ được liên lạc với tòa soạn 24/24 7/7 !

Vậy thì máy bộ đàm Talkie-Walkie để làm gì ? Thì để trao đổi ở khoảng cách gần, bấm nút là nói liền không phải đợi bip bip như điện thoại, không mất tiền, bán kính hoạt động có thể lên đến 6km.

Uh há ! Đặc biệt là hiện nay, để ngăn cản các cuộc biểu tình, xuống đường mà phương tiện liên lạc được sử dụng là mobile, một số chính quyền đã trang bị

phương tiện phá sóng, trong trường hợp này con "tốt ki quẹt ki" sẽ là phương tiện thông tin cực kỳ tiện lợi.

Tưởng tượng bạn đang săn tin ở nhà Văn Hóa Thanh Niên, mà có sự kiện đang diễn ra ở chỗ khác, Nhà Hát Thành Phố chẳng hạn. Xe phá sóng cơ động chạy lên chạy xuống, người cung cấp tin muốn báo cho bạn mà không thể nào vượt qua làn sóng nhiễu, nếu không có "tốt ki" thì hôm đó coi như bạn sẽ không có bài "hot" để nộp !

Được biết dòng "tốt ki quẹt ki" T5 của nhà sản xuất Motorola đã gắn thêm chức năng nói không cần bấm rất tiện lợi. Nhỏ, gọn, vỏ ngoài chắc chắn, trang bị màn hình LCD, thiết bị này là một đồ dùng không thể thiếu được của một phóng viên thời kỹ thuật số, giá một cặp hai máy khoảng 90\$.

Visa Infinite

Anh ấy còn nhiều thứ lắm như đồng hồ định vị, ống dòm NIKON, mắt kính râm Rayban và đặc biệt một món đồ làm hai anh em đổ mồ hôi hột : Thẻ « Visa Infinite », đây là loại thẻ thanh toán đặc biệt, trên cả Visa Premier, Visa Infinite một thẻ VIP chỉ dành cho những khách hàng VIP !

Sở hữu Visa Infinite, bạn sẽ được hỗ trợ tư pháp khi ở nước ngoài, tư vấn về nghề nghiệp cũng như cá nhân. Máy bay đến trễ, tai nạn giao thông, thẻ thao, thất lạc, hư hại hành lý ... nói chung là bất cứ rắc rối nào đến với bạn và ở ở bất cứ nơi nào trên thế giới chỉ cần gọi đến một số điện thoại đặc biệt, bạn sẽ được hỗ trợ tối đa.

« Alo ! Tôi muốn đến Las Vegas vào cuối tháng này để tham dự buổi hòa

nhạc của Céline Dion, chúng tôi có 4 người, ! Nếu ở Caesar Palace hay Venetiano thì tốt lắm, tôi mong anh làm việc này ! » - « Vâng thưa ông, tôi sẽ báo cho biết khi nào vé đã được đặt ! »

Thấy chưa ! Dịch vụ hỗ trợ tối đa mà, chưa kể với chiếc thẻ màu đen mang quyền lực tối ưu này cho phép bạn có thể rút 6000€ trong ngày từ tài khoản bạn, trong trường hợp chuyến du lịch bị hủy bỏ, bạn có thể được đền bù cho đến 10.000€. Đi đến đâu bạn cũng sẽ được chăm sóc chu đáo, ngồi hàng đầu trong các buổi hòa nhạc, vị trí tốt khi xem thi đấu thể thao, khỏi cần xếp hàng khi check in lên máy bay !

Thông tin về thẻ này ít được đề cập khi mở tài khoản tại ngân hàng, ngoại trừ bạn có thu nhập ổn định khoảng 7000€, khoảng 154 triệu đồng, hoặc sở hữu một tài sản kểch xù !

Vạn tuế ! Vạn tuế ! Visa Infinite



Lời Kết

Từ giả anh chàng phóng viên 007 nọ, của hãng thông tấn nào không rõ, sau khi cẩn thận lấy email, hai anh em chúng tôi xin liên cái hẹn với chị Tổng Biên Tập Bảo Trâm.

Mục đích : chỉ để xin cấp cho một món đồ chơi trong danh sách kể trên, bỏ cái công hai năm trời cộng tác, không lương, không thưởng, mà số nào cũng đòi nộp bài...đúng hẹn !

« Xi kon hen »** cũng được chị Tổng Biên Tập ơi !

Kế Vũ-Cầm Thùy

*http://60s.com.vn/cntt_detail/1152802/18022008.aspx

**2nd (ý nói mua đồ cũ)



Những hình ảnh lịch sử không thể nào quên...



Kỷ niệm 20 năm thảm sát tại quảng trường Thiên An Môn do bất bình về tham nhũng của chính quyền, một loạt những vụ biểu tình của sinh viên, trí thức và những nhà hoạt động công nhân lãnh đạo. Cuộc đụng độ đã khiến 800 dân thường thiệt mạng, 10.000 người bị thương.

Trong hình chụp nổi tiếng này, một người biểu tình đơn độc, "Người biểu tình vô danh", đứng chặn một đoàn xe tăng tại Bắc Kinh trong hơn nửa giờ ngày 5 tháng 6 năm 1989. Hình do Jeff Widener (Associated Press) chụp.

Đón xem Phụ trương Phía Trước số tháng 5 **« 20 năm sự kiện Thiên An Môn »**



Một đài kỷ niệm với một chiếc xe đạp bị phá hỏng và một vết xích xe tăng - biểu tượng của những cuộc phản kháng trên Quảng trường Thiên An Môn - tại thành phố Wrocław Ba Lan - Nguồn wiki